PHẦN I: LÝ THUYẾT

I. CÁC BIỆN PHÁP TU TỪ

1. So sánh:

Khái niệm: So sánh là đối chiếu sự vật, hiện tượng này với sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng để làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

Ví dụ:

*Tuấn kiệt **như** sao buổi sớm*
*Nhân tài **như** lá mùa thu*

(Nguyễn Trãi)

2. Nhân hóa:

Khái niệm: Nhân hóa là gọi hoặc tả con vật, cây cối, đồ vật,… bằng những từ ngữ vốn được dùng để gọi hoặc tả người; làm cho thế giới loài vật, cây cối, đồ vật,… trở nên gần gũi với con người, biểu thị được những suy nghĩ, tình cảm của con người.

Ví dụ: *Gậy tre, chông tre **chống lại** sắt thép quân thù. Tre **xung phong** vào xe tăng, đại bác* (Thép Mới)

3. Ẩn dụ:

Khái niệm: Ẩn dụ là gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng với nó nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

Ví dụ:

Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi
***Mặt trời** của mẹ em nằm trên lưng*

(Nguyễn Khoa Điềm)

4. Hoán dụ:

Khái niệm: Hoán dụ là gọi tên sự vật, hiện tượng, khái niệm này bằng tên của một sự vật, hiện tượng khái niệm khác có quan hệ gần gũi với nó, nhằm làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

Các kiểu hoán dụ :

a. *Lấy bộ phận để gọi toàn thể :*

Ví dụ: *Có một **khuôn mặt** mới trong lớp học.* → lấy *khuôn mặt* để chỉ học sinh.

b. *Lấy vật chứa đựng để gọi vật bị chứa đựng :*

Ví dụ: ***Cả trường** đều vui vẻ trong ngày 20 tháng 11.* → *Cả trường* chỉ tất cả các thành viên trong trường.

c. *Lấy dấu hiệu sự vật để gọi sự vật :*

Ví dụ: ***Thôn Đoài** thì nhớ **thôn Đông**,*
Cau thôn Đoài nhớ giầu không thôn nào

(Nguyễn Bính)

→ **Thôn Đoài** : Lấy nơi ở của người con trai để chỉ người con trai.

→**Thôn Đông**: Lấy nơi ở của người con gái để chỉ người con gái.

d. Lấy cái cụ thể để nói cái trừu tượng :

Ví dụ: *Có **tuổi hai mươi** thành sóng nước*
Vỗ yên bờ mãi mãi ngàn năm
(Lê Bá Dương)

→Lấy cái cụ thể *tuổi hai mươi* để chỉ cái trừu tượng chỉ những năm tháng tuổi trẻ căng tràn sức sống, nhiều hoài bão, ước mơ.

5. Nói giảm, nói tránh (nhã ngữ, uyển ngữ):

Khái niệm: Nói giảm, nói tránh là biện pháp tu từ dùng cách biểu đạt tế nhị, uyển chuyển, tránh gây cảm giác quá buồn đau, ghê sợ, nặng nề, tránh thô tục, thiếu văn hóa. Nói giảm có chức năng nhận thức và biểu cảm. Biện pháp này được dùng nhiều trong các phong cách: khẩu ngữ, văn chương, chính luận…

Ví dụ 1: Nguyễn Khuyến *Khóc Dương Khuê* - người bạn già của mình:

*Bác Dương **thôi đã thôi rồi***
Nước mây man mác ngậm ngùi lòng ta

Ví dụ 2: *Cháu nhà tôi học **chưa được khá***

6. Nói quá (phóng đại, cường điệu)

Khái niệm: Nói quá là biện pháp tu từ phóng đại mức độ, quy mô, tính chất của sự vật, hiện tượng được miêu tả để nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm.

Ví dụ: *Nơi ở **chó ăn đá, gà ăn sỏi** thế này, cỏ không mọc nổi nữa là trồng rau trồng cà* → Nhấn mạnh nơi ở đất cằn cỗi, cây cối khó sống được.

7. Các dạng phép điệp:

a/ Điệp từ hoặc điệp ngữ:

Khái niệm: Điệp từ, điệp ngữ là việc lặp lại nhiều lần một từ, một cụm từ trong một khổ thơ, một đoạn văn hay trong một bài thơ, một bài văn.

Ví dụ:

Điệp từ: "Anh đi anh **nhớ** quê nhà
Nhớ canh rau muống, **nhớ** cà dầm tương
Nhớ ai dãi nắng dầm sương
Nhớ ai tát nước bên đường hôm nao"
(Ca dao)

Điệp ngữ: *Đây **mùa thu tới, mùa thu tới***
Với áo mơ phai dệt lá vàng
(Xuân Diệu)

b/ Phép điệp cú pháp

Khái niệm: Phương thức lặp cấu trúc cú pháp (lặp câu) thể hiện ở việc lặp lại một cấu trúc của câu để tạo ra sự liên kết giữa chúng.

Ví dụ:

Điệp từ: *Trời xanh **đây là của chúng ta***

*Núi rừng **đây là của chúng ta***

(Trích *Đất nước* – Nguyễn Đình Thi)

c/ Điệp phụ âm đầu:

Khái niệm: Điệp phụ âm đầu là biện pháp tu từ dùng sự trùng điệp âm hưởng bằng cách lặp lại cùng một phụ âm đầu, điệp phụ âm đầu còn được gọi là láy phụ âm đầu.

Ví dụ:

Dưới trăng quyên đã gọi hè

*Đầu tường **lửa lựu lập lòe** đâm bông*

(*Truyện Kiều* – Nguyễn Du)

d/ Điệp vần

Khái niệm: Điệp vần là biện pháp tu từ dùng sự trùng điệp về âm hưởng bằng cách lặp lại những âm tiết có phần vần giống nhau, nhằm mục đích tăng sức biểu hiện, tăng nhạc tính của câu thơ, điệp vần còn được gọi là láy vần.

Ví dụ:

Em ơi, Ba Lan mùa tuyết tan

Đường bạch dương sương trắng nắng tràn (Tố Hữu)

e/ Điệp thanh

Khái niệm: Điệp thanh là biện pháp tu từ dùng sự trùng điệp về âm hưởng bằng cách lặp đi lặp lại những thanh điệu cùng nhóm bằng hoặc nhóm trắc, nhằm mục đích tăng tính tạo hình và diễn cảm của câu thơ.

Ví dụ:

Sương nương theo trăng ngừng lưng trời

Tương tư nâng lòng lên chơi vơi.

(Xuân Diệu)

8. Đảo ngữ

Khái niệm: Đảo ngữ là sự thay đổi trật tự cấu tạo ngữ pháp thông thường của câu, nhằm nhấn mạnh và làm nổi bật ý cần diễn đạt.

Ví dụ :

***Lơ thơ** cồn nhỏ gió đìu hiu*

Đâu tiếng làng xa vẫn chợ chiều

(Trích *Tràng giang* – Huy Cận)

9. Liệt kê:

Khái niệm: Phép liệt kê là cách sắp xếp hàng loạt các từ hay cụm từ cùng loại để diễn tả đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những khía cạnh, biểu hiện khác nhau của thực tế hay của tư tưởng, tình cảm.

Ví dụ:

*Khi **ca**, khi **tửu**, khi **cắc**, khi **tùng**,*
Không Phật, không Tiên, không vướng tục.
Chẳng Trái, Nhạc cũng vào phường Hàn, Phú,
Nghĩa vua tôi cho vẹn đạo sơ chung.

(Nguyễn Công Trứ)

10. Câu hỏi tu từ:

Khái niệm: Câu hỏi tu từ là câu về hình thức là câu hỏi mà về thực chất là câu khẳng định hay phủ định có cảm xúc. Nó có dạng không đòi hỏi câu trả lời mà chỉ nhằm tăng cường tính diễn cảm của phát ngôn.

Ví dụ:

Sao anh không về chơi thôn Vĩ?

(Hàn Mặc Tử)

11. Tương phản (đối lập):

Khái niệm: Tương phản là biện pháp tu từ dùng các từ ngữ biểu thị những khái niệm đối lập nhau cùng để xuất hiện trong một văn cảnh nhằm mục đích làm rõ hơn đặc điểm của đối tượng được miêu tả. Tương phản là một biện pháp nghệ thuật được dùng để khắc họa hình tượng.

*Ta **dại**, ta tìm **nơi vắng vẻ***
*Người **khôn**, người đến **chốn lao xao***

(Nguyễn Bỉnh Khiêm)

HIỆU QUẢ CÁC BIỆN PHÁP TU TỪ	
BIỆN PHÁP TU TỪ	**Hiệu quả (tác dụng) nghệ thuật**
So sánh	Giúp sự vật, sự việc được miêu tả sinh động, cụ thể tác động đến trí tưởng tượng, gợi hình dung và cảm xúc, giàu hình ảnh và liên tưởng.
Ẩn dụ	Cách diễn đạt mang tính hàm súc, cô đọng, giá trị biểu đạt cao, gợi những liên tưởng ý nhị, sâu sắc.
Hoán dụ	Diễn tả sinh động nội dung thông báo và gợi những liên tưởng ý vị, sâu sắc
Nhân hóa	Làm cho đối tượng hiện ra sinh động, gần gũi, có tâm trạng và có hồn hơn.

Điệp từ/ngữ/cấu trúc	Nhấn mạnh, tô đậm ấn tượng – tăng giá trị biểu cảm
Nói giảm	Làm giảm nhẹ đi ý đau thương, mất mát nhằm thể hiện sự trân trọng
Nói quá (phóng đại)	Tô đậm ấn tượng về…
Câu hỏi tu từ	Bộc lộ cảm xúc, tạo sự suy tư, trăn trở…
Đảo ngữ	Nhấn mạnh, gây ấn tượng về….
Đối lập	Tạo sự cân đối, tương phản nhằm nhấn mạnh ý
Liệt kê	Diễn tả cụ thể, toàn điện

II. CÁC PHƯƠNG THỨC BIỂU ĐẠT (PTBĐ)

PTBĐ	KHÁI NIỆM	VÍ DỤ
	Là cách thức phản ánh và tái hiện đời sống (thiên nhiên, xã hội, con người) của người viết, người nói. Mỗi PTBĐ phù hợp với một mục đích, ý đồ phản ánh, tái hiện nhất định và được thực hiện bởi một thao tác chính nào đó.	
1. NGHỊ LUẬN	Khi muốn làm sáng tỏ một vấn đề nhằm thuyết phục người đọc, người nghe về một tư tưởng, một quan điểm nào đó thì người viết cần dùng lí lẽ và dẫn chứng để giải thích, chứng minh, phân tích, bình luận…	*…Không ai có thể mang theo tài sản và danh vọng mà mình đã vất vả kinh doanh một đời để theo cùng. Dùng tuổi trẻ để kiếm tiền, nhưng tiền lại không mua lại được tuổi trẻ. Dùng mạng sống để kiếm tiền, nhưng tiền lại không mua lại được mạng sống. Dùng hạnh phúc để đổi lấy tiền, nhưng tiền lại không mua lại được hạnh phúc. Dùng thời gian để kiếm tiền, nhưng tiền lại không mua lại được thời gian.* (Sưu tầm)
2. TỰ SỰ	Tự sự là phương thức trình bày một chuỗi các sự việc, sự việc này dẫn đến sự việc kia, cuối cùng dẫn đến một kết thúc, thể hiện một ý nghĩa.	*Thuở nhỏ tôi ra cống Na câu cá* *Níu váy bà đi chợ Bình Lâm* *Bắt chim sẻ ở vành tai tượng Phật* *Và đôi khi ăn trộm nhãn chùa Trần* (*Đò Lèn* – Nguyễn Duy)
3. BIỂU CẢM	Khi muốn biểu hiện tư tưởng, tình cảm, cảm xúc, thái độ và sự đánh giá của mình với đối tượng được nói tới thì người việt phải thể hiện, bày tỏ tình cảm, tư tưởng.	*Ta thường tới bữa quên ăn, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa, chỉ căm tức rằng, chưa xả thịt lột da, uống máu quân thù. Dẫu cho trăm thân này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác này gói trong da ngựa ta cũng cam lòng* (*Hịch tướng sĩ* – Trần Quốc Tuấn)

4. MIÊU TẢ	Là hình dung ra được đặc điểm, tích chất nổi bật của một sự việc, sự vật, con người, phong cảnh,…làm cho đối tượng được nói tới như hiện lên trước mắt người đọc.	*Hắn về lớp này trông khác hẳn […] Cái đầu thì trọc lốc, cái răng cạo trắng hớn, cái mặt thì đen mà rất cơng cơng, hai mắt gườm gườm […] Hắn mặc cái quần nái đen với cái áo tây vàng. Cái ngực phanh, đầy những nét chạm trổ…* (*Chí Phèo* – Nam Cao)
5.THUYẾT MINH	Khi muốn làm rõ đặc điểm của đối tượng, cung cấp tri thức về các hiện tượng và sự vật trong tự nhiên, xã hội thì người nói (viết) phải trình bày, giới thiệu, giải thích…một cách khách quan về hiện tượng đó.	Giới thiệu về danh lam, thắng cảnh, về một tác giả văn học, tác phẩm, di tích, món ăn, loài hoa …
6. ĐIỀU HÀNH (HÀNH CHÍNH, CÔNG VỤ)	Là phương thức dùng các động tác sai khiến, ra lệnh, điều khiển, đề đạt, kiến nghị,… nhằm truyền đạt những nội dung và yêu cầu nào đó từ cấp trên xuống hoặc bày tỏ những ý kiến, nguyện vọng của cá nhân hay tập thể tới các cơ quan và người có quyền hạn để giải quyết.	Thông báo, giấy mời, đơn xin phép, công điện khẩn...

III. <u>PHONG CÁCH NGÔN NGỮ (PCNN)</u>

LOẠI VĂN BẢN	DẤU HIỆU – ĐẶC ĐIỂM	VÍ DỤ
PCNN sinh hoạt	Ngôn ngữ sinh hoạt là lời ăn tiếng nói hằng ngày, dùng để thông tin, trao đổi ý nghĩ, tình cảm…đáp ứng những nhu cầu trong cuộc sống	Đối thoại, độc thoại, thư, hồi ức, nhật kí, lời thoại trong kịch, tuồng, chèo, truyện.. VD: *Đi thăm bệnh nhân về giữa đêm khuya. Trở về phòng, nằm thao thức không ngủ được. Rừng khuya im lặng như tờ […] Nghĩ gì đấy Th. ơi ?* *(Nhật kí Đặng Thùy Trâm)*

PCNN khoa học	Giao tiếp khoa học – kĩ thuật, phản ánh các hoạt động tư duy của con người: khái quát, cụ thể, chính xác, logic, khách quan…	Luận văn, luận án, SGK, tạp chí khoa học, bài viết của học sinh….
PCNN báo chí	Giao tiếp trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm thông tin về các vấn đề thời sự	Bản tin, phóng sự, phỏng vấn, bình luận thời sự…
PCNN chính luận	Giao tiếp chính trị, xã hội nhằm tuyên truyền, giáo dục, cổ động…các vấn đề chính trị xã hội, văn hóa….Lập luận thường chặt chẽ, thuyết phục bởi hệ thống luận cứ, dẫn chứng	Tuyên ngôn, lời kêu gọi *(Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, Tuyên ngôn độc lập).*
PCNN nghệ thuật	Ngôn ngữ tinh tế, trau chuốt, gọt giũa, giàu hình ảnh, có sức gợi tả…	Truyện, thơ, tiểu thuyết…
PCNN hành chính	Ngôn ngữ giao tiếp hành chính giữa cơ quan nhà nước với nhân dân hoặc giữa các cơ quan nhà nước với nhau	Quyết định, đơn từ, biên bản (các văn bản mang tính pháp lí, thường có mẫu sẵn)

IV. CÁC THAO TÁC LẬP LUẬN TRONG VĂN NGHỊ LUẬN

1. Giải thích: Là cắt nghĩa một sự việc, hiện tượng, khái niệm để người khác hiểu rõ, hiểu đúng vấn đề.

* Cách làm: Tìm đủ lí lẽ để giảng giải, cắt nghĩa vấn đề đó. Đặt ra hệ thống câu hỏi để trả lời. Giải thích từ ngữ, khái niệm khó, nghĩa đen, nghĩa bóng của từ. Trên cơ sở đó giải thích toàn bộ vấn đề, chú ý nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn.

Ví dụ: *Chẳng qua so với người lớn, trẻ con sống trong một bầu khí quyển khác và dưới một thứ ánh sáng khác. Ở đó, bọn trẻ tiếp cận thế giới theo cách của chúng, nghĩa là chúng không nhìn mọi thứ chung quanh dưới khía cạnh sử dụng. Đó là điểm khác biệt căn bản giữa trẻ con và người lớn. Với người lớn, ý nghĩa và giá trị của mọi thứ trên đời đều thu gọn vào hai chữ chức năng. Bạn lật bất cứ một cuốn từ điển nào của người lớn mà coi. Người ta định nghĩa thế giới này bằng chức năng, và chỉ bằng chức năng. Áo để mặc, ghế để ngồi, răng để nhai và lưỡi để nếm. Cho nên không thể trách được nếu ba tôi quả quyết ly mới là thứ dùng để uống nước, còn chai chỉ dùng để đựng nước, nếu mọi ông bố bà mẹ khác đều nhanh chóng đồng ý với nhau rằng nón lưỡi trai dùng để che nắng, bút để viết và tập vở tất nhiên*

dùng để ghi chép. Trẻ con không quan tâm đến chức năng. Đơn giản vì trẻ con có kho báu vô giá: óc tưởng tượng.

(*Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ* – Nguyễn Nhật Ánh)

2. Phân tích: Là cách chia nhỏ đối tượng thành nhiều yếu tố bộ phận để đi sâu xem xét một cách toàn diện về nội dung, hình thức của đối tượng.

* Cách làm: Chia tách đối tượng thành nhiều yếu tố bộ phận theo những tiêu chí, quan hệ nhất định.

Ví dụ: *Cuộc đời của chúng ta đạt được những thành tựu gì, trở nên như thế nào, hạnh phúc hay bất hạnh, có ích hay có hại cho xã hội là do cách chúng ta lựa chọn. Kinh nghiệm cuộc đời cho tôi thấy có ba yếu tố quyết định sự lựa chọn của chúng ta: một là năng lực trí tuệ, hai là giá trị, ba là tầm nhìn. Hiển nhiên là năng lực trí tuệ có vai trò quan trọng trong sự lựa chọn. Năng lực trí tuệ ở đây là nắm bắt được những thông tin đầy đủ, phân tích những thông tin ấy và nhận thức được bản chất của những gì đang diễn ra xung quanh chúng ta. Tôi lưu ý nhiều hơn đến hai yếu tố sau là giá trị và tầm nhìn. Giá trị là những gì chúng ta xem là quan trọng, thiết yếu, sống còn đối với mình, là những gì chúng ta có thể sẵn sàng đánh đổi tự do, an toàn, sự no ấm của mình để bảo vệ nó. Mỗi người có thể có những giá trị giống nhau và khác nhau. Nó là một cái thang bậc đa dạng thể hiện thứ tự ưu tiên của những gì chúng ta coi trọng."*

(*Cuộc đời là một sự lựa chọn* – TS Phạm Thị Ly)

3. Chứng minh: Dùng những bằng chứng chân thực, đã được thừa nhận để làm rõ đối tượng.

* Cách làm: Xác định vấn đề chứng minh để tìm nguồn dẫn chứng phù hợp. Dẫn chứng phải phong phú, tiêu biểu, toàn diện sát hợp với vấn đề cần chứng minh, sắp xếp dẫn chứng phải lô gic, chặt chẽ và hợp lí.

Ví dụ:

Báo chí mới đây đăng ý kiến của một người Nhật sống ở Việt Nam hơn 20 năm, nhận xét rằng người Việt lười hơn 20 năm trước. (…) Này đây, người học ít chịu đọc sách, ít tìm hiểu mà thường sao chép từ bài giảng, từ giáo trình, từ tài liệu trên mạng, sao chép lẫn nhau và kể cả gian lận trong thi cử. Này đây, không ít học sinh muốn thi vào đại học để làm "thầy", không thích học nghề, phải làm "thợ"; một số người thích học ngành nào dễ kiếm tiền mà không quan tâm đến năng lực thực sự của mình. Này đây, một số người thường xuyên "nhảy việc" không phải vì tìm thử thách mới hay để có môi trường làm việc tốt hơn mà bởi tâm lý "đứng núi này trông núi nọ".

(*Người Việt lười hơn…* – Trúc Giang)

4. Bình luận: Bình luận là bàn bạc, nhận xét, đánh giá về một vấn đề, để nhận thức đúng đối tượng, đưa ra cách ứng xử phù hợp.

* Cách làm: Trình bày rõ ràng, trung thực vấn đề được bình luận, đề xuất và chứng tỏ được ý kiến nhận định, đánh giá là xác đáng. Thể hiện rõ chủ kiến của mình.

Ví dụ:

… Nguy hơn, thực phẩm bẩn chính là kẻ sát nhân thầm lặng, ảnh hưởng và di hại đến nhiều thế hệ làm kiệt quệ giống nòi, người tiêu dùng có còn đủ tỉnh táo để phân biệt trong ma trận thực phẩm đang giăng như mạng nhện ấy đâu là sạch, đâu là bẩn hay lực bất tòng tâm để rồi nhắm mắt đưa chân.

Nếu không có biện pháp hữu hiệu để ngăn chặn kịp thời, rồi đây 10, 20 năm sau tỷ lệ mắc ung thư và tâm thần của người Việt sẽ còn cao hơn rất nhiều. Mọi nỗ lực để nâng cao chất lượng sống, cải tạo nòi giống chẳng lẽ bó tay trước những người đang đầu độc dân tộc mình!

Phát triển sẽ là gì nếu không phải giúp người dân nâng cao đời sống, tạo môi trường lành mạnh, an toàn để mỗi chúng ta sống và đóng góp cho xã hội, nhưng thực phẩm bẩn tràn lan hiện nay như là cái u ác tính cho cả dân tộc, nếu không cắt bỏ sẽ di căn thành ung thư, hãy hành động ngay hôm nay đừng để đến lúc vô phương cứu chữa."

(*Vấn nạn thực phẩm bẩn, chẳng lẽ bó tay?* – Trương Khắc Trà)

5. <u>So sánh</u>: Làm sáng tỏ đối tượng đang nghiên cứu trong mối tương quan với đối tượng khác. Hai sự vật cùng loại có nhiều điểm giống nhau thì gọi là so sánh tương đồng, có nhiều điểm đối chọi nhau thì gọi là so sánh tương phản.

* Cách làm: Đặt đối tượng vào cùng một bình diện, đánh giá trên cùng một tiêu chí, nêu rõ quan điểm, ý kiến của người viết.

Ví dụ:

<u>Có một cậu bé vào tập việc trong một tiệm sửa xe đạp</u>, có người khách đem đến một chiếc xe đạp hư, cậu bé không những sửa lại cho thật tốt, mà còn lau chùi cho chiếc xe cho sạch đẹp. <u>Những người đang học việc khác</u> cười nhạo cậu bé đã dại dột, đã chẳng được thêm chút tiền công nào lại còn tốn sức. Hai ngày sau, người khách trở lại, thấy chiếc xe đạp vừa tốt vừa đẹp như mới mua, cậu bé liền được người khách nhận đưa về hãng của ông ta để làm việc với mức lương cao. Hóa ra để thành đạt trong đời thật đơn giản, chỉ cần cố gắng chịu thiệt thòi một chút…

(Trích *Mọi thứ đơn giản hơn chúng ta nghĩ"*– Cửa sổ tâm hồn Việt)

<u>6. Bác bỏ:</u> Bác bỏ là chỉ ra mặt chưa đúng, chưa chính xác của vấn đề trên cơ sở đó đưa ra nhận định đúng đắn và bảo vệ ý kiến lập trường đúng đắn của mình.

* Lưu ý:

- Làm sáng tỏ hai phương diện: sai ở chỗ nào và vì sao như thế là sai. Trả lời vì sao như thế là sai, đó chính là thao tác lập luận bác bỏ.

- Để khẳng định ý kiến sai cần xem xét ba yếu tố: luận điểm, luận cứ, luận chứng.

- Trong thực tế, một vấn đề nhiều khi có mặt đúng, mặt sai. Vì vậy, khi bác bỏ hoặc khẳng định cần cân nhắc, phân tích từng mặt để tránh tình trạng khẳng định chung chung hay bác bỏ, phủ nhận tất cả.

Ví dụ:

Tôi không đồng ý với ý kiến của nhà Sử học Dương Trung Quốc rằng, nếu có doanh nghiệp trả lương 3.000 USD thì học sinh sẽ chăm học Sử. Lại có vị quan chức từng thoải mái nói rằng: "…nếu mà không biết (Sử ta) thì… tra google"?

Học Sử không phải là để kiếm kế sinh nhai.

Học Sử không phải là để trang bị cho mình một kiến thức để dùng nó đi kiếm tiền.

Học Sử là để hiểu về những gì cha ông đã làm, hiểu về đất nước, về con người và hiểu về những giá trị mà con người hiện nay đang được hưởng. Học Sử còn là để hun đúc tinh thần yêu nước và lòng tự hào dân tộc. Những cái đó mang lại một giá trị vô cùng to lớn và tiềm ẩn trong mỗi con người, tất nhiên không thể tính được bằng tiền…

(*Học Sử để làm gì?* – Như Thổ)

V. CÁC TRÌNH TỰ LẬP LUẬN

1. Đoạn văn diễn dịch (Có câu chủ đề): Đoạn diễn dịch là đoạn văn trong đó câu chủ đề mang ý nghĩa khái quát **đứng ở đầu đoạn**, các câu còn lại triển khai cụ thể ý của câu chủ đề, bổ sung, làm rõ cho câu chủ đề. Các câu triển khai được thực hiện bằng các thao tác giải thích, chứng minh, phân tích, bình luận, có thể kèm theo nhận xét, đánh giá và bộc lộ cảm nhận của người viết.

Ví dụ:

Một chiếc lá rụng có linh hồn riêng, một tâm tình riêng, một cảm giác riêng*. Có chiếc tựa như mũi tên nhọn, từ cành cây rơi cắm phập xuống đất như cho xong chuyện, cho xong một đời lạnh lùng thản nhiên, không thương tiếc, không do dự vẩn vơ. Có chiếc lá như con chim bị lảo đảo mấy vòng trên không rồi cố gượng ngoi đầu lên, hay giữ thăng bằng cho tận tới cái giây nằm phơi trên mặt đất. Có chiếc lá nhẹ nhàng khoan khoái đùa bỡn, hay múa may với làn gió thoảng như thầm bảo rằng vẻ đẹp của vạn vật chỉ ở hiện tại: cả thời quá khứ dài dằng dặc của chiếc lá trên cành cây không bằng một vài giây bay lượn, nếu sự bay lượn ấy có vẻ đẹp nên thơ. Có chiếc lá như sợ hãi, ngần ngại rụt rè, rồi như gần tới mặt đất, còn cất mình muốn bay trở lại cành. Có chiếc lá đầy âu yếm rơi bám vào một bông hoa thơm, hay đến mơn trớn một ngọn cỏ xanh mềm mại.* (Khái Hưng)

2. Đoạn văn qui nạp (Có câu chủ đề): Đoạn qui nạp là đoạn văn được trình bày đi từ các ý nhỏ đến ý lớn, từ các ý chi tiết đến ý khái quát, từ ý luận cứ cụ thể đến ý kết luận bao trùm. Theo cách trình bày này, câu chủ đề nằm ở vị trí **cuối đoạn**. Ở vị trí này, câu chủ đề không làm nhiệm vụ định hướng nội dung triển khai cho toàn đoạn mà lại làm nhiệm vụ khép lại nội dung cho đoạn ấy. Các câu trên được trình bày bằng các thao tác lập luận, minh họa, cảm nhận và rút ra nhận xét đánh giá chung.

Ví dụ:

Những đứa con từ khi sinh ra đến khi trưởng thành, phần lớn thời gian là gần gũi và thường là chịu ảnh hưởng từ người mẹ hơn từ cha. Chúng được mẹ cho bú sữa, bồng ẵm, dỗ dành, tắm giặt, ru ngủ, cho ăn uống, chăm sóc rất nhiều khi ốm đau…Với việc nhận thức thông qua quá trình bé tự quan sát, học hỏi tự nhiên hàng ngày và ảnh hưởng đặc biệt các đức của người mẹ, đã hình thành dần dần bản tính của đứa con theo kiểu "mưa dầm, thấm lâu". Ngoài ra, những đứa trẻ thường là thích bắt chước người khác thông qua những hành động của người gần gũi nhất chủ yếu là người mẹ. ***Chính người phụ nữ là người chăm sóc và giáo dục con cái chủ yếu trong gia đình.*** (Trần Thanh Thảo)

3. Đoạn tổng – phân – hợp (**Có câu chủ đề ở đầu và cuối đoạn văn**): Đoạn tổng – phân – hợp là đoạn văn phối hợp diễn dịch với qui nạp. Câu mở đầu đoạn nêu ý khái quát bậc một, các câu tiếp theo triển khai cụ thể ý khái quát. Câu kết đoạn là ý khái quát bậc hai mang tính chất nâng cao, mở rộng. Những câu triển khai ý được thực hiện bằng các thao tác giải thích, chứng minh, phân tích, bình luận, nhận xét, đánh giá hoặc nêu suy nghĩ…để từ đó đề xuất nhận định đối với chủ đề, tổng hợp, khẳng định, năng cao vấn đề.

Ví dụ:

Thế đấy, ***biển luôn luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời****. Trời xanh thẳm, biển cũng xanh thẳm, như dâng cao lên, chắc nịch. Trời rải mây trắng nhạt, biển mơ màng dịu hơi sương. Trời âm u mây mưa, biển xám xịt, nặng nề. Trời ầm ầm giông gió, biển đục ngầu giận dữ…****Như một con người biết buồn vui, biển lúc tẻ nhạt, lạnh lùng, lúc sôi nổi, hả hê, lúc đăm chiêu, gắt gỏng****.* (Vũ Tú Nam)

4. Đoạn văn song hành (Không có câu chủ đề): Đây là đoạn văn có các câu triển khai nội dung song song nhau, không nội dung nào bao trùm lên nội dung nào. Mỗi câu trong đoạn văn nêu một khía cạnh của chủ đề đoạn văn, làm rõ cho nội dung đọan văn.

Ví dụ:

Trong tập *Nhật kí trong tù* – (Hồ Chí Minh), có những bài phác họa sơ sài mà chân thực đậm đà, càng tìm hiểu càng thú vị như đang chiêm ngưỡng một bức tranh cổ điển. Có những bài cảnh lồng lộng sinh động như những tấm thảm thuê nền gấm

chỉ vàng. Cũng có những bài làm cho người đọc nghĩ tới những bức tranh sơn mài thâm trầm, sâu sắc. (Lê Thị Tú An)

5. Đoạn văn móc xích: Đoạn văn có kết cấu móc xích là đoạn văn mà các ý gối đầu, đan xen nhau và thể hiện cụ thể bằng việc lặp lại một vài từ ngữ đã có ở câu trước vào câu sau. Đoạn móc xích có thể có hoặc không có câu chủ đề.

Ví dụ:

Đọc thơ Nguyễn Trãi, nhiều người đọc khó mà biết có đúng là thơ Nguyễn Trãi không. Đúng là thơ Nguyễn Trãi rồi thì cũng không phải là dễ hiểu đúng. Lại có khi chữ hiểu đúng, câu hiểu đúng mà toàn bài không hiểu. Không hiểu vì không biết chắc bài thơ bài thơ được viết ra lúc nào trong cuộc đời nhiều nổi chìm của Nguyễn Trãi. Cũng một bài thơ nếu viết năm 1420 thì có một ý nghĩa, nếu viết năm 1430 thì nghĩa khác hẳn.(Hoài Thanh)

Câu chủ đề tự suy luận: thơ Nguyễn Trãi rất khó nắm bắt.

6. Đoạn văn so sánh: Đoạn văn so sánh có sự đối chiếu để thấy cái giống nhau hoặc khác nhau giữa các đối tượng, các vấn đề,…để từ đó thấy được chân lí của luận điểm hoặc làm nổi bật luận điểm trong đoạn văn. Có hai kiểu so sánh:

So sánh tương đồng: Đoạn văn có sự so sánh tương tự nhau dựa trên một ý tưởng.

Ví dụ:

Ngày trước ông cha ta có câu "Có công mài sắt có ngày nên kim". Cụ Nguyễn Bá Học, một nho sĩ đầu thế kỉ XX cũng viết: "Đường đi không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông". Sau này vào những năm 40 giữa bóng tối ngục tù của Tưởng Giới Thạch, nhà thơ Hồ Chí Minh cũng đề cập tới tính kiên nhẫn, chấp nhận gian lao qua bài thơ "Nghe tiếng giã gạo", trong đó có câu: "Gian nan rèn luyện mới thành công". Câu thơ thể hiện phẩm chất tốt đẹp, ý chí của Hồ Chí Minh đồng thời còn là châm ngôn rèn luyện cho mỗi chúng ta.

(Lê Bá Hân)

So sánh tương phản: Đoạn văn có sự so sánh trái ngược nhau về nội dung, ý tưởng.

Ví dụ:

Trong cuộc sống không thiếu những người cho rằng cần học tập để thành tài, có tri thức hơn người khác mà không hề nghĩ tới việc rèn luyệnđạo đức, lễ nghĩa, vốn là giá trị cao quí nhất trong các giá trị của loài người. Những người luôn hợm mình, tự cao tự đại, nhiều khi trở thành những kẻ có hại cho xã hội. Đối với những người ấy, chúng ta cần giúp họ hiểu rõ lời dạy của người xưa: ***Tiên học lễ, hậu học văn.*** (Nguyễn Quang Ninh)

7. Đoạn văn có kết cấu đòn bẩy, bắc cầu*:* Đoạn văn kết cấu đòn bẩy, bắc cầu là đoạn văn mở đầu nêu một nhận định, dẫn một câu chuyện hoặc một đoạn thơ

văn, những dẫn chứng gần giống hoặc trái với ý tưởng (Chủ đề của đoạn) tạo thành điểm tựa, làm cơ sở để phân tích sâu sắc ý tưởng đề ra.

Ví dụ:

Quen biết khắp thiên hạ, hiểu được mình có mấy người. Bình thường chúng ta hay than vãn không tìm được người bạn hiểu được mình. Quả đúng như vậy, tri âm khó tìm, cuộc đời có thể có được người hiểu mình, thì không còn gì đáng tiếc! Nhưng, kết bạn không chỉ là việc của riêng đơn phương một người, mà tâm ý của cả hai phải hiểu rõ nhau, nếu chỉ một phía có tâm, một bên vô tâm thì sẽ khó thành bạn bè được. Một bên nghèo hèn, một bên giàu có, tình bạn cũng có cơ hội trải nghiệm đói no. Kết giao bạn bè, có thể cùng chung hoạn nạn, sinh tử không sợ mới có thể thấy rõ chân tình, mới đáng để ca tụng.

VI. MỘT SỐ THỂ THƠ TIÊU BIỂU

1. Lục bát: Lục bát là loại thơ một câu sáu chữ rồi đến một câu tám chữ cứ thế nối liền nhau theo thứ tự đó.

Bỗng dưng buồn bã không gian
Mây bay lũng thấp giăng màn âm u
Nai cao gót lẫn trong mù
Xuống rừng nẻo thuộc nhìn thu mới về.

(Thu rừng - Huy Cận)

2. Song thất lục bát: Thể thơ song thất lục bát này là của riêng Việt Nam ta, cho nên luật thơ không gò bó theo các kiểu thơ khác. Thơ song thất lục bát gồm mỗi đoạn có 4 câu, hai câu đầu là song thất, có nghĩa là mỗi câu có 7 chữ, hai câu cuối là lục, bát, câu thứ ba sáu chữ, câu thứ 4 tám chữ.

Chàng tuổi trẻ vốn giòng hào kiệt,
Xếp bút nghiên theo việc đao cung.
Thành liền mong tiến bệ rồng,
Thước gươm đã quyết chẳng dung giặc trời

(Chinh Phụ ngâm - Đặng Trần Côn)

3. Thơ tự do: không bị gò bó bởi số câu số chữ, niêm, luật, vần, đối, … Nhận biết thơ tự do rất đơn giản: đếm số chữ trong một dòng thơ, dòng nhiều dòng ít không gò bó, và không bắt buộc theo quy luật như các thể thơ khác.

Tôi hỏi đất: Đất sống với đất như thế nào?
- Chúng tôi tôn cao nhau
Tôi hỏi nước: Nước sống với nước như thế nào?
- Chúng tôi làm đầy nhau
Tôi hỏi cỏ: Cỏ sống với cỏ như thế nào?
- Chúng tôi đan vào nhau
Làm nên những chân trời

Tôi hỏi người:
- Người sống với người như thế nào?
Tôi hỏi người:
- Người sống với người như thế nào?
Tôi hỏi người:
- Người sống với người như thế nào?

(Hỏi - Hữu Thỉnh)

4. Đường luật: Đường luật là một trong những thể thơ được sử dụng nhiều trong thơ văn xưa. Có những quy định chặt chẽ về luật thơ: vần, niêm, đối…

Thân em thời trắng phận em **tròn**,
Bảy nổi ba chìm mấy nước **non**.
Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn,
Mà em vẫn giữ tấm lòng **son**

(Bánh trôi nước - Hồ Xuân Hương)

5. Thơ bốn chữ, **thơ năm chữ, thơ sáu chữ, thơ bảy chữ, thơ tám chữ:** Nhận biết dựa vào số chữ trong 1 dòng thơ. Mỗi loại có quy định riêng về vần, luật.

Chú bé loắt choắt,
Cái xắc xinh xinh,
Cái chân thoăn thoắt,
Cái đầu nghênh nghênh,
Ca-lô đội lệch,
Mồm huýt sáo vang,
Như con chim chích,
Nhảy trên đường vàng…

(Lượm – Tố Hữu)

PHẦN II: 30 BÀI TẬP ĐỌC HIỂU

ĐỀ SỐ 1

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Người có tính khiêm tốn thường hay cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa. Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa.

Tại sao con người lại phải khiêm tốn như thế? Đó là vì cuộc đời là một cuộc đấu tranh bất tận, mà tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Sự hiểu biết của mỗi cá nhân không thể đem so sánh với mọi người cùng chung sống với mình. Vì thế, dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi.

Tóm lại, con người khiêm tốn là con người hoàn toàn biết mình, hiểu người, không tự đề cao vai trò, ca tụng chiến công của cá nhân mình cũng như không bao giờ chấp nhận một ý thức chịu thua mang nhiều mặc cảm tự ti đối với mọi người.

Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời.

(Trích "Tinh hoa xử thế", Lâm Ngữ Đường)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên.

Câu 2. Theo tác giả, biểu hiện của người có tính khiêm tốn là gì?

Câu 3. Em hiểu như thế nào về ý kiến: *"Tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la"*?

Câu 4. Em có đồng tình với ý kiến: *"Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời."*? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 2

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Nước Đức trở thành một đống hoang tàn sau Thế chiến thứ hai. Khi ấy, có hai người Mĩ đến hỏi chuyện một người dân Đức vẫn đang sống dưới hầm trú đạn. Sau khi đi khỏi, hai người đã có cuộc trò chuyện với nhau trên đường.

Một người hỏi:

-Anh nghĩ người Đức có thể tái thiết đất nước hay không?

Người kia trả lời:

-Họ hoàn toàn có thể.

-Sao anh có thể khẳng định như thế?

Thay vì câu trả lời, bạn anh hỏi ngược lại:

-Anh có nhìn thấy họ đặt thứ gì trên bàn dưới tầng hầm u tối đó không?

-Một bình hoa.

Phải, trong hoàn cảnh khốn khó mà vẫn không quên hoa tươi, tôi tin chắc họ có thể xây dựng lại đất nước từ đống hoang tàn.

Còn giữ lấy một bông hoa trong ngục tối tức là còn nuôi dưỡng chút niềm tin vào cuộc sống tươi đẹp. Ngỡ là hão huyền nhưng trong lúc khó khăn nguy cấp nhất, đó chính là động lực để thúc đẩy con người vượt qua sự nghiệt ngã của đời sống. Chỉ cần không nhụt chí, vẫn giữ được tinh thần lạc quan cởi mở, thì ta có thể trèo lên khỏi vực thẳm. Thái độ tích cực chính là dòng suối mát lành và ánh sáng hi vọng.

(Trích "Hạt giống tâm hồn - nghệ thuật sáng tạo cuộc sống")

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Tại sao từ chiếc bình hoa dưới tầng hầm, một trong hai người Mĩ lại tin rằng người Đức có thể tái thiết đất nước sau chiến tranh?

Câu 3. Em hiểu như thế nào về câu văn: *"Thái độ tích cực chính là dòng suối mát lành và ánh sáng hi vọng."*?

Câu 4. Qua câu chuyện trên, em rút ra bài học gì về thái độ ứng xử trước những khó khăn, thử thách?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 3

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Quê nội ơi
Mấy năm trời xa cách
Đêm nay, ta nằm nghe mưa rơi
Nghe tiếng trời gầm xa lắc...
Cớ sao lòng thấy nhớ thương.

Ôi cơn mưa quê hương
Đã ru hát hồn ta thuở bé,
Đã thấm nặng lòng ta những tình yêu chớm hé.
Nghe tiếng mưa rơi trên tàu chuối, bẹ dừa,
Thấy mặt trời lên khi tạnh những cơn mưa.
Ta yêu quá như lần đầu mới biết
Ta yêu mưa như yêu gì thân thiết
Như tre, dừa, như làng xóm quê hương.
Như những con người - biết mấy yêu thương.
Ôi tuổi thơ, ta dầm mưa ta tắm.
Ta lội tung tăng trên mặt nước mặt sông
Ta lặn xuống, nghe vang xa tiếng sấm
Nghe mưa rơi, tiếng ấm tiếng trong.

(Trích "Nhớ cơn mưa quê hương" – Lê Anh Xuân)

Câu 1. Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào.

Câu 2. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

Câu 3. Xác định 02 biện pháp tu từ được sử dụng trong những câu thơ sau và nêu hiệu quả của nó:

Ta yêu quá như lần đầu mới biết
Ta yêu mưa như yêu gì thân thiết
Như tre, dừa, như làng xóm quê hương.
Như những con người - biết mấy yêu thương.

Câu 4. Tình cảm của tác giả được thể hiện như thế nào trong đoạn thơ trên?

Bài làm

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐỀ SỐ 4

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Có một lần tụ tập ăn uống cùng bạn bè, cô bạn tôi chẳng may làm đổ ly nước, hốt hoảng kêu lên: "Chết rồi, làm thế nào bây giờ", cậu bạn ngồi cạnh bật cười: "Nước đổ mất rồi, còn làm thế nào được nữa, lau đi thôi!". Câu chuyện trên chỉ là một tình huống nhỏ, nhưng lại mang đến một triết lý ít người hiểu thấu: ly nước bị hất đổ là hiện thực, vậy hãy chấp nhận và lau sạch nó. Thế nhưng trong thực tế cuộc sống, không nhiều người có thể nắm bắt được triết lý này, khi ly nước bị đổ, nếu không tự oán trách thì họ sẽ chuyển sang tìm nguyên nhân, tự làm loạn suy nghĩ của mình, lãng phí thời gian và sức lực của bản thân, mà quên không làm một động tác đơn giản đó là lau sạch nó.

Chấp nhận hiện thực là một phần rất quan trọng nhưng cũng rất khó thực hiện trong cuộc sống. Dù bạn có thừa nhận hay không, cuộc sống vẫn biến mất không ngừng. Khi còn nhỏ, chúng ta sẽ mất đi răng sữa, lên trung học sẽ mất đi tuổi thơ, lớn thêm chút nữa thì mất đi mối tình đầu, mất đi tuổi thanh xuân, mất người thân, mất đi sức khỏe... Không mất đi thì sẽ không có tương lai. Mỗi lần đối diện với sự mất mát, nếu như chúng ta chỉ khư khư ôm lấy những ký ức từng có trong quá khứ, không muốn đối diện với thực tại, thì cuộc sống của chúng ta cũng chẳng thể tiến về phía trước, chúng ta sẽ bỏ lỡ rất nhiều điều tốt đẹp hơn trong tương lai. Sự đổi thay này là một môn học bắt buộc trong quá trình trưởng thành của đời người. Chỉ khi chấp nhận sự thay đổi diễn ra trước mắt, chúng ta mới có được cuộc sống mới mẻ hơn

Nếu như mãi khóc vì bỏ lỡ vầng dương, vậy bạn cũng sẽ bỏ lỡ bầu trời đầy sao. Nếu như bạn không thể ngừng khóc khi bỏ lỡ mặt trời, vậy xin hãy lau khô nước mắt, chờ đợi bầu trời đêm tràn ngập những ánh sao.

(Trích Sống chậm lại rồi mọi chuyễn sẽ ổn thôi, Alpha book biên soạn, NXB Lao động xã hội,2014, tr 27)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Theo tác giả, nếu như cứ khư khư ôm lấy quá khứ thì cuộc sống con người sẽ như thế nào?

Câu 3. Tại sao tác giả cho rằng "*Chấp nhận hiện thực là một phần rất quan trọng nhưng cũng rất khó thực hiện trong cuộc sống*"?

Câu 4. Em có đồng tình với câu nói "*Chỉ khi chấp nhận sự thay đổi diễn ra trước mắt, chúng ta mới có được cuộc sống mới mẻ hơn*" không? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 5

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Bản lĩnh là khi bạn dám nghĩ, dám làm và có thái độ sống tốt. Muốn có bản lĩnh bạn cũng phải kiên trì luyện tập. Chúng ta thường yêu thích những người có bản lĩnh sống. Bản lĩnh đúng nghĩa chỉ có được khi bạn biết đặt ra mục tiêu và phương pháp để đạt được mục tiêu đó. Nếu không có phương pháp thì cũng giống như bạn đang nhắm mắt chạy trên con đường có nhiều ổ gà.

Cách thức ở đây cũng rất đơn giản. Đầu tiên, bạn phải xác định được hoàn cảnh và môi trường để bản lĩnh được thể hiện đúng lúc, đúng nơi, không tùy tiện. Thứ hai, bạn phải chuẩn bị cho mình những tài sản bổ trợ như sự tự tin, ý chí, nghị lực, quyết tâm... Điều thứ ba vô cùng quan trọng chính là khả năng của bạn. Đó là những kỹ năng đã được trau dồi cùng với vốn tri thức, trải nghiệm. Một người mạnh hay yếu quan trọng là tùy thuộc vào yếu tố này.

Bản lĩnh tốt là vừa phục vụ được mục đích cá nhân vừa có được sự hài lòng từ những người xung quanh. Khi xây dựng được bản lĩnh, bạn không chỉ thể hiện được bản thân mình mà còn được nhiều người thừa nhận và yêu mến hơn.

(Tuoitre.vn – "Xây dựng bản lĩnh cá nhân")

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Theo tác giả, cách thức để con người có được sự bản lĩnh trong cuộc sống là gì?

Câu 3. Chỉ ra 2 biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản và nêu tác dụng của nó.

Câu 4. Em có đồng tình với ý kiến: *"Bản lĩnh tốt là vừa phục vụ được mục đích cá nhân vừa có được sự hài lòng từ những người xung quanh"*? Vì sao?

Câu 5. Theo em, một người có bản lĩnh sống phải là người như thế nào?.

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 6

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Người khôn ngoan thường làm đẹp lòng người khác và dễ đạt những thành công, nên hầu hết mọi người đều mong mình trở thành một người sớm khôn ngoan. Để nhanh chóng có được điều ấy, một số bạn trẻ đã tìm cách làm đẹp lòng người khác bằng mọi cách, kể cả sự dối trá và lối sống hai mặt…

Thế nhưng một bậc hiền triết lại cho rằng "Sự khôn ngoan cao cấp, đó là sự chân thành".

Đơn giản bởi lẽ, sự chân thành bao giờ cũng là điều được ưa chuộng nhất trong cuộc sống. Người ta cho rằng một sự thật xấu xí còn hơn một điều dối trá tốt đẹp. Người có lối sống chân thành bao giờ cũng tạo một sức hấp dẫn với người khác, bởi bản chất con người là luôn hướng về sự thật và chân lý. Người chân thành luôn tạo ra sự tin cậy quanh họ, là chỗ dựa tinh thần ấm áp của bạn bè, người thân. Sống bên họ ta cảm thấy yên ổn, thanh thản vì không phải dò xét, dè dặt, hoài nghi, sợ bị trở mặt hay phải khám phá ra những sự thật phũ phàng, đen tối.

Sự chân thành được thể hiện không chỉ trong lời nói mà nó phải được bắt rễ sâu xa từ trong một tấm lòng thành, với tình cảm thực sự thì mới có sức thuyết phục. Hành xử trong sự chân thành, sẽ cho bạn sự tự tin, sức lôi cuốn và sự vững mạnh… Hãy thành thật với người khác và với chính mình. Muốn thế hãy đánh giá đúng bản thân, đừng tự huyễn hoặc mình và cũng đừng huyễn hoặc người khác.

Nếu được sống giữa một cộng đồng của những người chân thành thì đó là lúc cuộc sống đang tiến dần đến một thiên đường nơi trần thế.

(Sưu tầm)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên.

Câu 2. Theo tác giả, ý nghĩa của sự chân thành trong cuộc sống là gì?

Câu 3. Tại sao tác giả lại cho rằng: *"Sự chân thành bao giờ cũng là điều được ưa chuộng nhất trong cuộc sống"*?

Câu 4. Thông điệp nào trong văn bản mà em tâm đắc nhất? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 7

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*Có một chàng thanh niên đứng giữa thị trấn và tuyên bố mình có trái tim đẹp nhất vì chẳng hề có một tì vết hay rạn nứt nào. Đám đông đều đồng ý đó là trái tim đẹp nhất mà họ từng thấy. Bỗng một cụ già xuất hiện và nói: "Trái tim của anh không đẹp bằng trái tim tôi!". Chàng trai cùng đám đông ngắm nhìn trái tim của cụ. Nó đang đập mạnh mẽ nhưng đầy những **vết sẹo**. Có những phần của tim đã bị lấy ra và những mảnh tim khác được đắp vào nhưng không vừa khít nên tạo một bề ngoài sần sùi, lởm chởm; có cả những đường rãnh khuyết vào mà không hề có mảnh tim nào trám thay thế. Chàng trai cười nói:*

– Chắc là cụ nói đùa! Trái tim của tôi hoàn hảo, còn của cụ chỉ là những mảnh chắp vá đầy sẹo và vết cắt.

*– Mỗi vết cắt trong trái tim tôi tượng trưng cho một người mà tôi yêu, không chỉ là những cô gái mà còn là cha mẹ, anh chị, bạn bè… Tôi xé một mẩu tim mình trao cho họ, thường thì họ cũng sẽ trao lại một mẩu tim của họ để tôi đắp vào nơi vừa xé ra. Thế nhưng những mẩu tim chẳng hoàn toàn giống nhau, mẩu tim của cha mẹ trao cho tôi lớn hơn mẩu tôi trao lại họ, ngược lại với mẩu tim của tôi và con cái tôi. Không bằng nhau nên chúng tạo ra những nếp sần sùi mà tôi luôn yêu mến vì chúng nhắc nhở đến tình yêu mà tôi đã chia sẻ. Thỉnh thoảng tôi trao mẩu tim của mình nhưng không hề được nhận lại gì, chúng tạo nên những **vết khuyết**. Tình yêu đôi lúc chẳng cần sự đền đáp qua lại. Dù những vết khuyết đó thật đau đớn nhưng tôi vẫn luôn hy vọng một ngày nào đó họ sẽ trao lại cho tôi mẩu tim của họ, lấp đầy khoảng trống mà tôi luôn chờ đợi.*

Chàng trai đứng yên với giọt nước mắt lăn trên má. Anh bước tới, xé một mẩu từ trái tim hoàn hảo của mình và trao cho cụ già. Cụ già cũng xé một mẩu từ trái tim đầy vết tích của cụ trao cho chàng trai. Chúng vừa nhưng không hoàn toàn khớp nhau, tạo nên một đường lởm chởm trên trái tim chàng trai. Trái tim của anh không còn hoàn hảo nhưng lại đẹp hơn bao giờ hết vì tình yêu từ trái tim của cụ già đã chảy trong tim anh…

(Theo Trí Quyển – Quà tặng cuộc sống – NXB Trẻ TP HCM, 2006)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Hãy cho biết ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh vết sẹo và vết khuyết trong văn bản.

Câu 3. Xác định và nêu hiệu quả của các biện pháp tu từ được nêu ở những dòng sau:

"Mỗi vết cắt trong trái tim tôi tượng trưng cho một người mà tôi yêu, không chỉ là những cô gái mà còn là cha mẹ, anh chị, bạn bè… Tôi xé một mẩu tim mình trao cho họ, thường thì họ cũng sẽ trao lại một mẩu tim của họ để tôi đắp vào nơi vừa xé ra."

Câu 4. Em rút ra được bài học gì từ đoạn văn sau? Vì sao?

"Thỉnh thoảng tôi trao mẩu tim của mình nhưng không hề được nhận lại gì, chúng tạo nên những vết khuyết. Tình yêu đôi lúc chẳng cần sự đền đáp qua lại. Dù những vết khuyết đó thật đau đớn nhưng tôi vẫn luôn hy vọng một ngày nào đó họ sẽ trao lại cho tôi mẩu tim của họ, lấp đầy khoảng trống mà tôi luôn chờ đợi."

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 8

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Winston từng nói: "Chúng ta kiếm sống bằng thứ mà ta có nhưng chúng ta sống bằng những gì mà ta cho đi". Quả thật, khi sự chia sẻ bắt nguồn từ tình cảm chân thành, người cho đi sẽ hạnh phúc hơn rất nhiều.

Cho và nhận là qui luật dễ hiểu ở đời nhưng giữa việc cho để nhận và cho thứ mình muốn nhận lại tồn tại sự khác biệt to lớn. Khi chữ "cho" ấy đi kèm ý đồ trục lợi của bản thân, nó sẽ đem đến sự thất vọng không chỉ đối với người nhận mà ngay cả ở người cho. Với người nhận, ngay từ đầu, cái "cho" đó không mang ý nghĩa là một món quà, còn với người cho, mục đích tư lợi của họ sẽ khó có cơ hội đạt được. Tuy nhiên, nếu chữ cho ấy thực sự xuất phát từ tấm lòng thì chính người cho đi sẽ được nhận về món quà lớn, đó là niềm tin yêu cuộc sống.

Trước kia tôi luôn nghĩ rằng mọi thứ đều cần có qua có lại, và tôi sẽ là một người ngớ ngẩn nếu tôi chỉ biết cho mà không biết nhận về. Nhưng giờ đây, tôi hiểu ra rằng khi người cho thực tâm muốn giúp đỡ, họ sẽ được nhận về một món quà tinh thần lớn lao và ý nghĩa. Khi tôi cho bằng một tay và nhân vật đáp trả bằng tay còn lại, tôi chỉ cho một nửa thứ tôi có và nhận về một nửa thứ có thể được trao cho tôi. Và khi ấy, tôi đã tự giới hạn bản thân mình. Vì thế, tôi sẽ cho bằng cả đôi tay.

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản.

Câu 2. Theo tác giả, món quà lớn mà người cho đi sẽ được nhận về là gì?

Câu 3. Việc tác giả trích dẫn ý kiến của ông Winston có tác dụng gì?

Câu 4. Em có đồng tình với quan niệm: *"Tôi sẽ cho bằng cả đôi tay"*? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 9

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Các em học sinh thân mến, có lẽ các em sẽ ngạc nhiên khi hôm nay thầy sẽ nói với các em về căn bệnh mà ít nhiều chúng ta sẽ mắc phải. Căn bệnh này tuy không làm chết người ngay lập tức nhưng nguy hiểm lắm, nếu nhiều người không quyết tâm chạy chữa thì họ có thể trở thành những người vô dụng. Nguy hiểm hơn nữa nếu xã hội có nhiều người mắc bệnh này thì sẽ trở nên nghèo nàn lạc hậu, không bao giờ tiến bộ được. Căn bệnh này cho con bệnh dần dần trở thành người có nhân cách thấp kém, sống theo lối bầy đàn và không giúp ích gì cho xã hội.

Đó là thầy đang muốn nói về căn bệnh lười, một căn bệnh có nguy cơ lan rộng một cách nhanh chóng. Bệnh này có những biểu hiện và triệu chứng như sau: lười học, lười nghe giảng, lười làm bài tập, lười suy nghĩ, lười phản biện, lười đặt câu hỏi.

Tại sao như vậy? Lười đọc sách hoặc chỉ đọc những cuốn sách nhảm nhí, lười đọc kiến thức tham khảo; lười lao động, lười làm việc chân tay, kể cả những điều phục vụ cho chính bản thân mình; lười tập thể dục thể thao, rèn luyện thân thể. Kể ra thì còn nhiều triệu chứng lười nữa. Chắc rằng mỗi em đều cảm thấy mình đã mắc phải những triệu chứng đó.

Mỗi người đều có thời gian sống rất hữu hạn, nếu họ mắc phải bệnh lười thì khoảng thời gian sống đó càng trở nên rất ngắn ngủi. Con bệnh sống một cách uể oải, họ không suy nghĩ gì, không làm được một việc gì mặc cho thời gian vẫn trôi đi từ giờ này sang giờ khác, ngày này qua ngày khác, thậm chí năm này qua năm khác.

("Một phút chữa bệnh lười" – PGS. TS Văn Như Cương)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 2. Vấn đề chính được đề cập đến trong đoạn trích trên là gì?

Câu 3. Theo em, vì sao tác giả nói rằng: *"Căn bệnh này tuy không làm chết người ngay lập tức nhưng nguy hiểm lắm, nếu nhiều người không quyết tâm chạy chữa thì họ có thể trở thành những người vô dụng"*?

Câu 4. Thông điệp nào trong đoạn trích trên có ý nghĩa nhất với em? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 10

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

… Tập trung là một bí mật vĩnh cửu của mọi thành công trong cuộc sống. Nếu thiếu sự tập trung, tất cả chúng ta đều mắc kẹt trong "mớ bòng bong" - những thứ chúng ta chẳng phải làm, những việc chúng ta yêu thích, những mục tiêu kinh doanh, giấc mộng tài chính, ước mơ của bản thân và rất nhiều vấn đề cần phải giải quyết khác… Không có gì ngạc nhiên khi bạn phải quay cuồng xoay sở để bạn có thể tập trung vào những điều bạn thật sự muốn hoàn thành.

Bạn vào Facebook để xem thông báo công việc, học tập. Những thứ "thú vui" xuất hiện trên "Bản tin". Bạn click vào xem, tự hứa với mình chỉ năm phút thôi, bạn giật mình nhìn đồng hồ đã hơn một tiếng.

Bạn vào Youtube để học tiếng Anh, ở phần "Video liên quan" bên trái xuất hiện hàng loạt video giải trí, ca nhạc, phim ảnh… Bạn click vào xem, tự hứa chỉ một video thôi, ngoảnh lại đã quá 12 giờ đêm.

Đang làm việc với chiếc Laptop, vào internet kiếm tài liệu, tiện tay bạn mở facebook, Youtube, các trang chế ảnh, đọc báo… khiến bạn không thể nào tập trung được quá 30 phút.

Kết quả bạn không thể hoàn thành được công việc, theo thời gian hình thành thói quen ăn vào tiềm thức, các mục tiêu nhỏ, chưa được chinh phục dẫn tới thiếu động lực để đạt mục tiêu lớn, và vì thế để thực hiện ước mơ thì thực sự còn là một điều xa vời.

(Trích "10 điều khác biệt giữa người theo đuổi ước mơ và người giết chết ước mơ", 1980 Books, NXB Lao động, tr.32-33)

Câu 1. Dựa vào văn bản, hãy cho biết hậu quả của việc thiếu tập trung.

Câu 2. Xác định và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn sau:

"Bạn vào Facebook để xem thông báo công việc, học tập. Những thứ "thú vui" xuất hiện trên "Bản tin". Bạn click vào xem, tự hứa với mình chỉ năm phút thôi, bạn giật mình nhìn đồng hồ đã hơn một tiếng."

Bạn vào Youtube để học tiếng Anh, ở phần "Video liên quan" bên trái xuất hiện hàng loạt video giải trí, ca nhạc, phim ảnh… Bạn click vào xem, tự hứa chỉ một video thôi, ngoảnh lại đã quá 12 giờ đêm."

Câu 3. Em có đồng tình với ý kiến: "*Các mục tiêu nhỏ, chưa được chinh phục dẫn tới thiếu động lực để đạt mục tiêu lớn, và vì thế để thực hiện ước mơ thì thực sự còn là một điều xa vời không*"? Tại sao?

Câu 4. Hãy đề xuất hai giải pháp có tính khả quan nhất nhằm khắc phục thói quen thiếu tập trung của bản thân.

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 11

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Leonardo Da Vinci đã từng nói: "Đơn giản là nền tảng của sự tinh vi."

Cuộc sống vốn dĩ chẳng phức tạp, nhưng con người lại quen cường điệu hóa mọi thứ. Tuổi trẻ chúng ta, thích tự làm khó mình, thích làm mọi thứ trở nên nghiêm trọng rồi lại tự chìm nghỉm trong thế giới mông lung bế tắc mình vừa tạo ra. Gặp chuyện không vui thì suy diễn ra hàng ngàn nguyên cớ, tự dày vò bản thân rồi ép mình vào ngõ cụt. Thất bại một chút thì coi như bi kịch cuộc đời, biến mình trở nên tự ti và mất hết niềm tin trong cuộc sống…Chúng ta đua nhau chạy theo nhịp sống đầy những bộn bề lo toan, tự đặt ra cho mình hàng loạt những mục tiêu, đích đến. Chúng ta đã quên cách để hài lòng với bản thân, quên rằng ta đang sống một cuộc đời chứ không chỉ đơn thuần là tồn tại…

Một trong những cách khiến cho cuộc sống trở nên nhẹ nhàng là con người phải luôn nuôi dưỡng những cảm xúc tích cực, dám chấp nhận khó khăn và không ngừng nỗ lực để khẳng định giá trị của bản thân. Cùng một vấn đề nhưng góc nhìn khác nhau sẽ có những suy nghĩ và nhận thức khác nhau. Nhận thức sai lệch sẽ dẫn đến những hành động sai lệch… Những hành động, dù là nhỏ nhất cũng có tác động nhất định đến cuộc sống của bạn. Vì thế, bạn cần lạc quan tích cực ngay từ trong suy nghĩ, chớ để cuộc sống trôi tuột qua kẽ tay vì những cảm xúc tiêu cực, tận hưởng cuộc sống trong từng khoảnh khắc, mỗi ngày của bạn trôi qua sẽ thật trọn vẹn…

Đôi khi, chúng ta chỉ vì một câu nói của người khác mà dày vò chính mình, làm tổn thương mình, điều đó thật sự không đáng. Dù sao đi chăng nữa, hãy nhớ rằng, trên đời này sẽ không có bất cứ một ai sống thay cho ai được…

Cùng là một cuộc đời, một lần được sống, vậy tại sao chúng ta không chọn cách sống vui vẻ để sự có mặt của ta trên đời trở nên ý nghĩa nhất. Hãy nghĩ đơn giản, sống đơn thuần. Bởi đó mới là cuộc đời đẹp nhất!

(Trích "Nghĩ đơn giản có giúp đời thanh thản: Đừng tự làm khó mình" của Moon Nguyễn đăng trên tramdoc.vn)

Câu 1. Theo tác giả, thói quen cường điệu hóa mọi thứ được biểu hiện thế nào trong văn bản?

Câu 2. Dựa vào văn bản, hãy cho biết cách để khiến cho cuộc sống trở nên nhẹ nhàng hơn?

Câu 3. Theo em, đang sống một cuộc đời và đơn thuần là tồn tại khác nhau như thế nào?

Câu 4. Em có đồng tình với ý kiến: *"Cùng là một cuộc đời, một lần được sống, vậy tại sao chúng ta không chọn cách sống vui vẻ để sự có mặt của ta trên đời trở nên ý nghĩa nhất"*? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 12

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Thành Công

(Ralph Waldo Emerson, 1803-1882)

Bạn ơi! biết cười luôn, biết yêu nhiều
Được người đời kính trọng
Được con trẻ yêu mến
Được phê bình là "tạm được"
Chịu đựng được cái đau bị bạn bè phản bội
Biết thưởng thức cái đẹp
Biết tìm ra cái tốt nhất nơi người khác;
Biết cống hiến hết mình
Để lại cho đời một cái gì tốt hơn
Ví như nuôi con cái nên người
Hoặc vun xới một mảnh vườn tốt tươi
Hoặc xã hội được cái thiện;
Đã chơi say mê và cười thoải mái
Và ca hát vang lừng
Biết đã giúp một cuộc đời được dễ thở hơn
Vì mình đã làm đã sống…
Bạn ơi, như vậy là đã thành công!

(TS. Phùng Liên Đoàn dịch)

Câu 1. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Theo tác giả, thành công là khi chúng ta đạt được những điều gì?

Câu 3. Hãy chỉ ra và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ sau:

Bạn ơi! biết cười luôn, biết yêu nhiều
Được người đời kính trọng
Được con trẻ yêu mến
Được phê bình là "tạm được"

Câu 4. Vì sao tác giả cho rằng thành công là khi ta *"Biết thưởng thức cái đẹp/ Biết tìm ra cái tốt nhất nơi người khác"*?

Bài làm

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐỀ SỐ 13

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

MẸ DẠY CON

Con đừng suy nghĩ nhiều về chỗ đứng
Con nên suy nghĩ về cách đứng thế nào.
Đứng thẳng người, chỗ thấp thành cao
Đứng khom lưng trên cao thành thấp.

Biết sống đủ luôn thấy mình sung túc
Sống tham lam giàu có hóa ra nghèo
Con đừng làm cái bóng ăn theo
Biết gieo cấy để vui ngày gặt hái.

Đời là biển khổ con đừng ái ngại
Phải vượt lên để biết làm người
Hạnh phúc ở đời là tỷ số những buồn vui
Phải cóp nhặt những niềm vui nhỏ nhất.

Vui thanh thản là niềm vui có thật
Vui hư danh là trò ảo ở đời.
Một kiếp người ngắn lắm con ơi
Biết sống đẹp là điều không phải dễ...

(Sưu tầm)

Câu 1. Bài thơ được viết theo thể thơ nào.
Câu 2. Hãy chỉ ra và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ: *"Đứng thẳng người, chỗ thấp thành cao/ Đứng khom lưng, trên cao thành thấp"*.
Câu 3. Vì sao tác giả khuyên con của mình: *"Con đừng suy nghĩ nhiều về chỗ đứng/ Con nên suy nghĩ về cách đứng thế nào"*?
Câu 4. Thông điệp mà em tâm đắc nhất qua văn bản là gì? Vì sao?

Bài làm

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐỀ SỐ 14

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

…Cả một thế giới rộng lớn ngoài kia đang chờ bạn, mặc dù con đường tới đó không hiện ra cho những ai chỉ muốn đi trên các lối mòn quen thuộc và làm những công việc quen thuộc. Với những người này thì thế giới cũng chật hẹp giống như những lối mòn quen thuộc của họ và công việc của họ cũng hạn chế như những thói quen của họ vậy. Còn với những người tiên phong quyết tâm đi trên những con đường mới và thử làm những cái mới với tinh thần cầu tiến và chấp nhận thử thách, thế giới thật sự là một địa bàn rộng lớn và có vô số công việc để làm. Đó là cách thức mà tôi đã và sẽ tiếp tục sống – đi tìm những công việc mới và dồn tất cả những gì tôi có cho chúng.

Bạn là thanh niên. Vậy hãy trở thành người đi tiên phong. Đi tiên phong mới là cách sống thực sự. Thế giới đang trở nên khá nhỏ để có thể gọi là "Cái làng địa cầu" nhưng vẫn còn rất nhiều nơi để khám phá. Hành tinh chúng ta có rất nhiều người đang làm rất nhiều việc vẫn chưa ai từng làm. Hãy nghĩ đến cả thế giới và có những dự định to lớn, và đừng sợ thất bại. Con đường của những người đi tiên phong là một con đường đơn độc, nhưng bạn phải tự mở đường cho tương lai của chính mình. Đó là tất cả những gì gọi là một cuộc sống thực sự…

(Trích "Thế giới quả là rộng lớn và có rất nhiều việc phải làm", Kim Woo Chung – Nguyên Giám đốc Tập đoàn Deawoo, NXB Văn hóa thông tin, tr.159-160)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2. Theo tác giả, với những người chỉ muốn đi trên các lối mòn quen thuộc và những người đi tiên phong, thế giới trong trong họ là gì?

Câu 3. Theo em, tại sao tác giả lại cho rằng: *"Con đường của người đi tiên phong là một con đường đơn độc, nhưng bạn phải tự mở đường cho tương lai của chính mình"*?

Câu 4. Em có đồng ý với quan điểm của tác giả: *"Đi tiên phong mới là cách sống thực sự không"*? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 15

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Mỗi người trong chúng ta có một hoàn cảnh sống khác nhau. Không nên đứng núi này trông núi nọ. Nghĩa là đừng bao giờ so sánh hoàn cảnh sống của mình với những người xung quanh và lấy đó làm lẽ sống của mình. Nếu người bạn học cùng lớp sống trong gia đình giàu có, thông minh và giỏi toàn diện thì thật đáng mừng cho bạn. Vì như thế bạn sẽ có điều kiện học hỏi bạn bè. Còn hoàn cảnh sống của bạn có khó khăn, khả năng học tập trung bình thì chẳng có gì đáng buồn cả. Hãy lạc quan để cảm ơn cuộc sống đã cho bạn có mặt trong cõi nhân sinh này, cảm ơn cha mẹ đã thương yêu mình, cảm ơn vì những gì mình đã có được, cho dù chẳng đáng là bao so với bạn bè. Nếu bạn sống trong một gia đình có người cha nhậu nhẹt bê tha, người mẹ chỉ lo bài bạc thì cũng không có gì tuyệt vọng cả. Hãy yêu lấy cuộc sống và vươn lên thay đổi chính nó…Với tư tưởng biết đủ, biết cố gắng bạn sẽ tự tin hơn trong cuộc sống và sau này sẽ tự thay đổi hoàn cảnh sống của mình trở nên tốt đẹp hơn. Muốn vậy, bạn phải mở rộng tâm hồn mình để đón nhận.

Nếu đêm nay bạn thấy khó ngủ, hãy nghĩ đến những kẻ không nhà đang ngủ vất vưởng đâu đó ngoài hè phố.

Nếu bạn hờ hững chẳng biết làm gì vì lại thêm một ngày vô vị sắp đến thì hãy nghĩ đến những người làm việc đầu tắt mặt tối, lúc nào cũng khao khát có một ngày được nghỉ ngơi an nhàn. Qua đó mong bạn sẽ tìm thấy ý nghĩa cho một ngày mới.

Nếu bạn buồn bực khi phải đến trường và thấy chán ngán việc học thì hãy nghĩ đến bao bạn trẻ khác ban ngày phải vất vả kiếm sống, đêm về vội vã đến học ở những lớp tình thương hoặc ao ước một lần được mặc chiếc áo trắng tinh khôi hòa vào vùng trời phượng nở đỏ rực sắc nắng. Điều đó sẽ giúp bạn cảm thấy hạnh phúc khi đến trường và được vui chơi với bạn bè cùng lớp…

(Trích "500 câu chuyện đạo đức" của Nguyễn Hạnh, Trần Thị Thanh Nguyên)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. Theo tác giả, biểu hiện của thái độ sống đứng núi này trông núi nọ là gì?

Câu 3. Theo em, vì sao chúng ta không nên so sánh hoàn cảnh sống của mình với những người xung quanh và lấy đó làm lẽ sống của mình?

Câu 4. Em hãy nêu hai việc bản thân cần phải làm để yêu lấy cuộc sống và vươn lên thay đổi chính nó

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 16

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Vô cảm là đã không còn tình cảm, không còn cảm xúc đối với cuộc sống đang diễn ra chung quanh mình. Nhìn thấy một cảnh đau lòng ta sẽ dễ rơi nước mắt; nhưng vô cảm là khi ta không còn thấy bất kì một sợi dây nào đang rung lên ở bên trong, ta lạnh nhạt bước đi mà không thương xót. Buổi sáng đi qua đèn đỏ ngã tư, một đứa bé trần truồng xám ngắt bị bỏ lại bên đường, bên cạnh có một chiếc ống bơ xin tiền, những ai vô cảm sẽ đi qua mà không chút động lòng. Con người trong xã hội ngày nay đang dần dần chấp nhận sự vô cảm trước đời sống. Bước ra khỏi lũy tre làng, ta dần lãng quên câu "tối lửa tắt đèn". Bắt đầu cuộc sống phồ hoa đô thị lòng người bắt đầu đóng khép. Trong một xã hội lấy khoa học làm hàng đầu, đi sâu tìm hiểu những hạt vật chất li ti, chẻ nhỏ trái đất ra để khám phá, người ta dễ vì bận bịu công việc của mình mà quên đi người khác. Mà để ngoài tai tất cả âm thanh cuộc sống. Ấy chính là lúc con người vụt nhiên mất đi cái nhìn về tổng thể, về sợi dây vị tha ràng buộc với cuộc đời để nghiêng hẳn về phía cá nhân vị kỉ, hẹp hòi và bỗng trở thành ích kỉ, vô cảm, vô nhân mà không hề biết…Dù bạn đang trên chiếc thuyền băng băng tiến ra ngoài khơi ấy thì đừng chỉ sống bằng ý chí của cái đầu lạnh mà hãy dành thời gian lắng nghe tiếng đập của trái tim mình. Hãy nhớ rằng: "Nơi lạnh nhất không phải là Bắc Cực mà là nơi không có tình thương". Hãy dành ra trong những thanh âm bộn bề của cuộc sống một khoảng bình yên để lắng nghe tiếng ai đó đang cần bạn giúp đỡ. Và ta bỗng thấy yên lòng khi vẫn có người chờ đợi hoa cúc nở, khi ai đó trót vấp ngã vẫn có vô số những bàn tay sẵn sàng giơ ra…Hãy để những hình ảnh của cuộc sống căng đầy vỗ vào trái tim mình. Hãy yêu thương ai đó cho đến khi cuộc sống không còn…

(Trích *"Tài liệu chuyên Văn"*, Đỗ Ngọc Thống, tập 3, NXB Giáo dục Việt Nam, tr. 38)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 2. Theo tác giả, biểu hiện của bệnh vô cảm là gì?

Câu 3. Em có đồng tình với ý kiến: *"Con người trong xã hội ngày nay đang dần dần chấp nhận sự vô cảm trước đời sống"*? Vì sao?

Câu 4. Theo em, bản thân mỗi người cần phải làm gì để không nghiêng hẳn về phía cá nhân vị kỉ, hẹp hòi, không trở thành ích kỉ, vô cảm, vô nhân?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 17

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Cuộc sống sẽ hạnh phúc hơn nhiều nếu ta biết nâng niu cảm xúc của mình thay vì mổ xẻ và phán xét nó. Nếu ta đang cô đơn, tuyệt vọng, đừng cố gắng làm điều gì đó để tìm quên, cũng đừng xem nó như một ung nhọt không thể cứu chữa. Thay vào đó, hãy cho mình thời gian và sự tĩnh tâm để nhìn nhận lại những cảm xúc ấy. Hãy mở rộng tâm hồn mình bằng những cảm xúc khác, thay vì chỉ tập trung nghĩ đến điều tiêu cực hiện tại.

Bạn rất cần biết về sự khác nhau và tầm ảnh hưởng của hai lối suy nghĩ tiêu cực và tích cực đối với cuộc đời mình.

Lối suy nghĩ tiêu cực cùng những quan điểm thiếu tính xây dựng sẽ khiến ta gặp nhiều khó khăn, bất hạnh. Chừng nào ta chưa chịu thay đổi thì chừng đó chúng còn dai dẳng đeo bám ta. Mặc dù khó có thể thay đổi cách suy nghĩ của mình trong một sớm một chiều, nhưng ta cần giữ đầu óc thật tỉnh táo để nhìn nhận sự việc. Bằng cách nhận diện vấn đề, chia sẻ với mọi người và giải quyết nó, ta sẽ dần loại bỏ được thói quen nhìn mọi việc một cách tiêu cực.

Giữa suy nghĩ tích cực và tiêu cực tồn tại một sự khác biệt rất lớn. Chỉ cần một ý nghĩ "mình không thể" thoáng qua đầu, phần tiêu cực trong con người ta sẽ nhanh chóng lấn lướt, rồi ám ảnh cho đến khi tâm trí ta bị mặc cảm bất lực bủa vây. Kết quả, là ta rất dễ buông tay đầu hàng. Ngược lại, nếu biết hướng sự lựa chọn ấy đến những điều tốt đẹp, ta sẽ nhận được một kết quả khác, sáng sủa hơn. Những suy nghĩ tích cực được ươm mầm trong tâm hồn ta sẽ không ngừng sinh sôi nảy nở và đưa ta đến một cuộc sống tươi đẹp.

(Theo Tian Dayton, Ph. D- "Quên hôm qua- sống cho ngày mai")

Câu 1. Theo tác giả, thay vì mổ xẻ và phán xét cảm xúc của mình, mỗi con người cần làm gì để sống hạnh phúc?

Câu 2. Xác định và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: *"Những suy nghĩ tích cực được ươm mầm trong tâm hồn ta sẽ không ngừng sinh sôi nảy nở và đưa ta đến một cuộc sống tươi đẹp"?*

Câu 3. Tại sao tác giả cho rằng*: "Lối suy nghĩ tiêu cực sẽ khiến ta gặp nhiều khó khăn,bất hạnh."?*

Câu 4. Thông điệp mà em tâm đắc nhất sau khi đọc xong văn bản trên là gì? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 18

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Xin đừng vội nghĩ cứ có học vấn, bằng cấp cao là nghiễm nhiên trở thành người có văn hóa. Trình độ tri thức văn hóa cũng mới chỉ là tiền đề. Nếu sự rèn luyện nhân cách kém thì thì tiềm năng hiểu biết đó sẽ tạo nên thói hợm hĩnh, khinh đời; phong cách sống càng xấu đi, càng giảm tính chất văn hóa. Trong thực tế, ta thấy không hiếm những người có học mà phong cách sống lại rất trái ngược. Họ mở miệng là văng tục, nói câu nào cũng đều có kèm từ không đẹp. Mặt vênh vênh váo váo, coi khinh hết thảy tất cả mọi người. Trò chuyện với ai thì bao giờ cũng hiếu thắng, nói lấy được, nhưng khi gặp khó khăn thì chùn bước, thoái thác trách nhiệm. Trong lúc đó, có người học hành chưa nhiều, chưa có học hàm, học vị gì nhưng khiêm tốn, lịch sự, biết điều trong giao tiếp, khéo léo và khôn ngoan trong cách ứng xử trước mọi tình huống của cuộc sống. Rõ ràng là chất văn hóa trong phong cách sống phụ thuộc nhiều vào ý thức tu dưỡng tính nết, học tập trường đời và kết quả của giáo dục gia đình.

Tất nhiên, tác động của trình độ học vấn đến sự nâng cao phong cách văn hóa của một người rất lớn. Cách suy nghĩ, cách giải quyết mâu thuẫn, sự ước mơ, kì vọng và sự trau dồi lí tưởng có liên quan mật thiết đến tìm năng hiểu biết. Đa số những người có học vấn cao thường có phong cách sống đẹp. Không thể phủ nhận thực tế đó, chỉ có điều cần nhớ là trình độ học vấn và phong cách sống văn hóa không phải lúc nào cũng đi đôi với nhau.

(Trích "Học vấn và văn hóa"-Trường Giang)

Câu 1. Hãy xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

Câu 2. Theo tác giả trình độ học vấn có tác động như thế nào đến phong cách văn hóa của mỗi người?

Câu 3. Đọc đoạn trích, em hiểu yếu tố cốt lõi làm nên cốt cách văn hóa của một con người là gì?

Câu 4. Em có đồng tình với quan điểm: *"Đa số những người có học vấn cao thường có phong cách sống đẹp"* ? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 19

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới :

Lòng đố kị có thể gắn với sự hiếu thắng, một tâm lí chứng tỏ mình không thua chúng kém bạn, thậm chí hơn người. Tính hiếu thắng có thể có tác dụng kích thích người ta phấn đấu,cạnh tranh vượt lên người khác, có ý nghĩa tiến bộ nhất định. Tâm lí đố kị ngược lại, chỉ là biến dạng của lòng hiếu thắng. Đó là tâm lí của kẻ thất bại. Động cơ kích thích giảm sút, mà ý muốn hạ thấp, hãm hại người khác để thỏa lòng ích kỉ tăng lên. Phân tích lòng đố kị, nhà triết học cổ đại A-ri-xtốt đã nói: "Người đó kị sở dĩ dằn vặt, đau đớn không chỉ vì mình thua kém mà còn vì phải nhìn thấy người khác thành công". Nhà triết học đã chỉ ra thực chất kẻ đố kị là kẻ không muốn nhìn thấy người khác thành công.

Trên thực tế, không một lòng đố kị nào có thể ngăn cản được người khác thành công, cho nên lòng đố kị chỉ có hại bản thân kẻ đố kị. Nó vừa làm cho kẻ đố kị không được sống thanh thản, luôn dằn vặt đau khổ vì những lí do không chính đáng, lại vừa có thể dẫn họ đến những mưu đồ xấu xa, thậm chí phạm tội ác. Kẻ đố kị không hiểu rằng, "ngoài trời còn có trời" (cao hơn), "ngoài núi còn có núi"(cao hơn), mình tài giỏi còn có người tài giỏi hơn.

Lòng đố kị là một tính xấu cần khắc phục. Con người còn phải có lòng cao thượng, rộng rãi, biết vui với thành công của người khác. Tình cảm cao thượng không chỉ giúp con người sống thanh thản, mà còn có tác dụng thúc đẩy xã hội và đồng loại tiến bộ.

(Theo Băng Sơn)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích trên.

Câu 2. Theo tác giả, lòng đố kị bắt nguồn từ những nguyên nhân nào và có tác hại ra sao?

Câu 3. Em có đồng tình với quan điểm: *"Tình cảm cao thượng không chỉ giúp con người sống thanh thản, mà còn có tác dụng thúc đẩy xã hội và đồng loại tiến bộ."* ? Vì sao?

Câu 4. Thông điệp mà em tâm đắc nhất sau khi đọc xong văn bản trên là gì? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 20

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

(1) Sức mạnh cơ bắp của mỗi người là có hạn, nhưng ở người có ý chí sắt đá thì nghị lực là vô hạn. Vì vậy đừng bao giờ đánh mất niềm tin vào năng lực thật sự của bản thân mình. Với người có ý chí kiên cường thì nghịch cảnh khiến cho họ thông minh hơn, mạnh mẽ hơn. Không có giới hạn nào ngăn được ý chí con người. Những điều kỳ diệu xuất phát từ dám ước mơ táo bạo và kiên tâm biến ước mơ đó thành hiện thực. Ý chí và quyết tâm mạnh mẽ giúp con người vượt lên trên hoàn cảnh để đạt được thành công. Đối với người có ý chí mạnh mẽ, khi rơi vào nghịch cảnh ngăn bước tiến, họ sẽ tìm hướng đi mới.

(2) Nếu cuộc sống bình dị làm cho người ta cảm thấy tẻ nhạt, thì ý chí vượt qua sóng gió mang lại niềm vui và ý nghĩa chân chính của cuộc đời. Khi đối diện với khó khăn thách thức, họ tìm mọi cách để vượt qua chứ không tìm đường thoái lui. Thành công luôn đón chờ những con người kiên trì và quyết tâm theo đuổi đến cùng mục tiêu đã chọn. Cựu thủ tướng Anh Benjamin Disraeli quan niệm: "Khi con người sống cùng mục tiêu của mình thì sớm muộn cũng sẽ đạt được mục tiêu đó, không có trở ngại nào có thể ngăn cản ý chí và lòng quyết tâm của con người". Đằng sau mỗi thành công vượt trội là những bài học về sự bền gan vững chí trước những thử thách và cái giá có thể phải trả. Và rồi thành công không phụ lòng những người có ý chí kiên cường và không nản lòng trước những cái giá phải trả trên bước đường thực hiện mục tiêu của mình.

(Theo:http://tamsang.com)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản.

Câu 2. Theo tác giả, muốn đi đến thành công thì ta phải làm gì?

Câu 3. Tại sao tác giả lại cho rằng: *"Sức mạnh cơ bắp của mỗi người là có hạn, nhưng ở người có ý chí sắt đá thì nghị lực là vô hạn"* ?

Câu 4. Em có đồng tình với ý kiến: *"Khi con người sống cùng mục tiêu của mình thì sớm muộn cũng sẽ đạt được mục tiêu đó"*? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 21

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Muốn thành người tử tế phải biết xấu hổ. Đó là lời Giáo sư Ngô Bảo Châu, khi kể về một câu chuyện lúc ông học cấp hai. Thầy giáo phát hiện áo mưa của mình xếp trên bàn đã bị cuộn thành quả bóng dưới chân bạn Huy. Khi thầy truy hỏi, chỉ có bạn Huy nhận lỗi. Ông thầy thốt lên: "Tôi rất buồn, vì nhiều người khác không dám nhận lỗi". Khi đó, Ngô Bảo Châu rất xấu hổ vì làm sai mà không dám nhận. Về sau, ông và vợ mình đều rút ra bài học: muốn thành người tử tế, phải biết xấu hổ.

Tại sao con người cần biết xấu hổ khi làm điều sai, việc xấu, hay nói cách khác, khi phạm lỗi? Câu hỏi này rất quan trọng, vì cách xử sự của một người đối với sự xấu hổ sẽbiểu hiện nhân cách người đó…

Trong quá trình đấu tranh giữa thiện - ác, xấu - tốt trong một con người, sự xấu hổ khi làm điều sai quấy có vai trò đặc biệt. Con người không là thần thánh, nên ai cũng từng lầm lỗi, lớn nhỏ, nặng nhẹ. Sự xấu hổ là cái mà xã hội văn minh gọi là "lương tâm cắn rứt". Nếu người ta để cho sự xấu hổ chai lỳ đi thì sẽ dần cảm thấy bình thường khi làm điều xấu, ác, và sự tử tế trong người ấy sẽ dần dần biến mất.

Muốn con người trở nên tử tế, hãy dạy cho người đó biết xấu hổ khi làm điều xấu, điều ác. Nhờ biết xấu hổ, người ta sẽ ngần ngại khi phạm lỗi. Nhưng ngay đối với những người đang làm điều sai quấy, cho dù chưa thể chấm dứt ngay hành vi sai trái, sự xấu hổ, cái lương tâm cắn rứt ấy sẽ là lực cản để người ta không dấn sâu hơn vào tội lỗi, và giúp người ta trở lại làm người tử tế vào một lúc nào đó, khi có một cơ hội nào đó.

(Trích *"Tử tế à, tử tế ơi, hãy quay lại với người Việt!"*, báo Người đô thị)

Câu 1. Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Theo tác giả, sự xấu hổ đóng vai trò gì với con người?

Câu 3. Em hiểu như thế nào về câu nói sau: "*Nếu người ta để cho sự xấu hổ chai lỳ đi thì sẽ dần cảm thấy bình thường khi làm điều xấu, ác, và sự tử tế trong người ấy sẽ dần dần biến mất*"?

Câu 4. Em có đồng tình với câu nói: "*Muốn thành người tử tế phải biết xấu hổ*" không? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 22

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Ta lớn lên bằng niềm tin rất thật
Biết bao nhiêu hạnh phúc có trên đời
Dẫu phải khi cay đắng dập vùi
Rằng cô Tấm cũng về làm hoàng hậu
Cây khế chua có đại bàng đến đậu
Chim ăn rồi trả ngon ngọt cho ta
Đất đai cỗi cằn thì người sẽ nở hoa
Hoa của đất, người trồng cây dựng cửa
Khi ta đến gõ lên từng cánh cửa
Thì tin yêu ngay thẳng đón ta vào
Ta nghẹn ngào. Đất Nước Việt Nam ơi!…

Ta lớn lên khao khát những chân trời
Những mảnh đất chân mình chưa bén được
Những biển khơi chứa mặt trời đỏ rực
Những ngàn sao trôi miết giữa màu xanh…

(Trích trường ca Mặt đường khát vọng, Nguyễn Khoa Điềm, NXB Văn nghệ giải phóng, 1974)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính và thể thơ của văn bản trên.

Câu 2. Những biểu hiện của hạnh phúc được nhắc đến trong đoạn thơ 1 là gì?

Câu 3. Chỉ ra và nêu hiệu quả của phép liệt kê được sử dụng ở các câu thơ:

Ta lớn lên khao khát những chân trời
Những mảnh đất chân mình chưa bén được
Những biển khơi chứa mặt trời đỏ rực
Những ngàn sao trôi miết giữa màu xanh

Câu 4. Em có đồng tình với tư tưởng: *"Đất đai cỗi cằn thì người sẽ nở hoa"* của nhà thơ không? Vì sao?

Bài làm

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐỀ SỐ 23

Bạn đừng hạ thấp giá trị của mình bằng cách so sánh mình với những người khác. Đó là vì mỗi chúng ta là những con người hoàn toàn khác nhau, chúng ta là những cá nhân đặc biệt. Bạn chớ đặt mục tiêu của bạn vào những gì mà người khác cho là quan trọng.Chỉ có bạn mới biết rõ điều gì là tốt nhất cho chính mình.

Bạn chớ nên thờ ơ với những gì gần gũi với trái tim của bạn.Bạn hãy nắm chắc lấy như thể chúng là những phần trong cuộc sống của bạn. Bởi vì nếu không có chúng, cuộc sống của bạn sẽ mất đi ý nghĩa.

Bạn chớ để cuộc sống trôi qua kẽ tay vì bạn cứ đắm mình trong quá khứ hoặc ảo tưởng về tương lai. Chỉ bằng cách sống cuộc đời mình trong từng khoảnh khắc của nó, bạn sẽ sống trọn vẹn từng ngày của đời mình.

Bạn chớ bỏ cuộc khi bạn vẫn còn điều gì đó cho đi . Không có gì là hoàn toàn bế tắc mà nó chỉ thật sự trở nên bế tắc khi bạn thôi không cố gắng nữa.

Bạn chớ ngại học. Kiến thức không có trọng lượng.Nó là kho báu mà bạn có thể luôn mang theo bên mình một cách dễ dàng.

Bạn chớ phí phạm thời giờ hoặc lời nói một cách vô trách nhiệm. Cả hai điều đó một khi mất đi sẽ không khi nào bắt lại được. Cuộc đời không phải là một đường chạy mà nó là một lộ trình bạn hãy thưởng thức từng chặng đương mình đi qua.

Quá khứ đã là lịch sử. Tương lai là một màu nhiệm.Còn hiện tại là một món quà của cuộc sống, chính vì thế mà chúng ta gọi đó là tặng phẩm.

(Sống trọn vẹn từng ngày – Sưu tầm)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Chỉ ra 01 biện pháp tu từ được sử dụng nhiều nhất trong văn bản và nêu hiệu quả của nó.

Câu 3. Em hiểu như thế nào về câu: "*Không có gì là hoàn toàn bế tắc mà nó chỉ thật sự trở nên bế tắc khi bạn thôi không cố gắng nữa*"?

Câu 4. Thông điệp mà em tâm đắc nhất sau khi đọc xong văn bản trên là gì? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 24

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Tâm lí sợ phạm sai lầm khiến chúng ta không dám hành động, trở nên thụ động và ì ạch. Chỉ cần xây dựng thái độ tích cực hơn với thất bại, coi chúng như những người thầy đáng quý hay những trạm dừng chân cần thiết trên con đường tới thành công của mình, chúng ta sẽ có thể nhanh chóng tiếp tục tiến bước đến mục tiêu. Tất cả mọi người trong mọi hoàn hoàn cảnh đều có thể mắc sai lầm. Trong nhiều trường hợp, nếu các bạn đang gặp khó khăn trong công việc, mắc sai lầm có thể là cơ hội để tìm ra cách giải quyết các nút thắt khó.

Thành công là kết quả của những kinh nghiệm được đúc kết qua một chuỗi những sai lầm trong quá trình phát triển của mỗi cá nhân. Thất bại là một nhân tố cấu thành quan trọng của tư duy học hỏi và giải quyết vấn đề hiệu quả. Chúng giúp chúng ta tập trung vào một nhiệm vụ duy nhất - xác định nguyên nhân của thất bại; từ đó tăng tính hiệu quả trong tư duy giải quyết vấn đề. Những thất bại có ích là một động lực quan trọng dẫn tới thành công.

Chúng ta cần một tư duy rộng mở để coi sai lầm như một cơ hội học hỏi vô giá. Nếu các bạn nghĩ rằng: "Mình bế tắc rồi, phải từ bỏ thôi. Không bao giờ mình có thể làm đúng được" thì các bạn vẫn sẽ tiếp tục mắc sai lầm. Khi đã mắc sai lầm, các bạn hãy tự hỏi mình: "Tại sao mình lại làm sai?". Và sau đó, các bạn nhanh chóng lấy lại tinh thần, tiếp tục giải quyết thách thức.

(Trích 5 nhân tố phát triển tư duy hiệu quả, NXB Lao động)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. Tâm lí sợ sai lầm sẽ dẫn đến hậu quả gì?

Câu 3. Tại sao tác giả cho rằng Tâm lí sợ phạm sai lầm khiến chúng ta không dám hành động, trở nên thụ động và ì ạch?

Câu 4:Em có đồng tình với ý kiến :*"Thành công là kết quả của những kinh nghiệm được đúc kết qua một chuỗi những sai lầm trong quá trình phát triển của mỗi cá nhân"* không? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 25

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

[..] Mẹ ta không có yếm đào
nón mê thay nón quai thao đội đầu
rối ren tay bí tay bầu
váy nhuộm bùn, áo nhuộm nâu bốn mùa

Cái cò…sung chát đào chua…
câu ca mẹ hát gió đưa về trời
ta đi trọn kiếp con người
cũng không đi hết mấy lời mẹ ru

Bao giờ cho tới mùa thu
trái hồng trái bưởi đánh đu giữa rằm
bao giờ cho tới tháng năm
mẹ ra trải chiếu ta nằm đếm sao

Ngân hà chảy ngược lên cao
quạt mo vỗ khúc nghêu ngao thằng Bờm…
bờ ao đom đóm chập chờn
trong leo lẻo những vui buồn xa xôi

Mẹ ru cái lẽ ở đời
sữa nuôi phần xác, hát ru phần hồn
bà ru mẹ…mẹ ru con
liệu mai sau các con còn nhớ chăng

(*"Ngồi buồn nhớ mẹ ta xưa"* – thơ Nguyễn Duy, NXB Hội Nhà văn, 2010)

Câu 1. Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Xác định 02 biện pháp tu từ trong đoạn thơ thứ ba và nêu hiệu quả của nó.

Câu 3. Trình bày suy nghĩ của em về ý thơ sau:

"Ta đi trọn kiếp con người
Cũng không đi hết mấy lời mẹ ru"

Câu 4. Nêu thông điệp mà em tâm đắc nhất trong văn bản? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 26

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Tôi đứng lặng giữa cuộc đời nghiêng ngả
Để một lần nhớ lại mái trường xưa
Lời dạy ngày xưa có tiếng thoi đưa
Có bóng nắng in dòng sông xanh thắm.
Thoảng quên mất giữa tháng ngày ngọt đắng
Trưởng thành này có bóng dáng hôm qua
Nhớ được điều gì được dạy những ngày xa
Áp dụng - chắc nhờ cội nguồn đã có.
Nước mắt thành công hoà nỗi đau đen đỏ
Bậc thềm nào dìu dắt những bước đi
Bài học đời đã học được những gì
Có nhắc bóng người đương thời năm cũ
Vun xới cơn mơ bằng trái tim ấp ủ
Để cây đời có tán lá xum xuê
Bóng mát dừng chân là một chốn quê
Nơi ơn tạ là mái trường nuôi lớn
Xin phút tĩnh tâm giữa muôn điều hời hợt
Cảm tạ mái trường ơn nghĩa thầy cô.

(Lời cảm tạ- Sưu tầm)

Câu 1. Nêu nội dung chính của văn bản?

Câu 2. Xác định biện pháp tu từ trong 2 câu thơ sau và nêu hiệu quả:

Bóng mát dừng chân là một chốn quê
Nơi ơn tạ là mái trường nuôi lớn

Câu 3. Em hiểu hai dòng thơ: *"Vun xới cơn mơ bằng trái tim ấp ủ/ Để cây đời có tán lá xum xuê"* như thế nào?

Câu 4. Từ văn bản này, hãy viết một đoạn văn ngắn nêu vai trò của mái trường và thầy cô đối với cuộc đời của mỗi người (trả lời trong 5-7 dòng)

Bài làm

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐỀ SỐ 27

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*Những thói quen tốt ta hình thành khi còn trẻ không tạo nên khác biệt nhỏ nào, đúng hơn, chúng tạo ra tất cả khác biệt." (**Aristotle**)*

Không biết bao nhiêu lần tôi nghe những người trẻ quanh mình than buồn, chán, bảo không biết gì để làm. Và rồi không biết làm gì nên ta giết thời giờ với những thú vui nhỏ nhặt, rong chơi cho qua ngày đoạn tháng, ngủ vùi lười biếng hoặc chìm đắm vào yêu đương.

Nhưng khi đã đi qua gần hết thời đôi mươi, ngấp nghé ở ngưỡng ba mươi, nhìn lại tôi mới thấy tiếc nuối. Thấy bây giờ cuộc sống có quá nhiều cơ hội, nhiều điều phải làm, nhiều thứ để học, mà mình lại không có đủ thời gian cho ngần ấy thứ. Nghĩ nếu mà mình biết những điều này khi còn đi học, khi mình còn trẻ tuổi, chắc hẳn cuộc sống của mình sẽ khác, chắc mình sẽ bớt đi nhiều vật vã gian nan.

Ai có trải qua rồi mới hiểu, tuổi trẻ ngắn ngủi biết bao nhiêu. Thời gian một đi là không trở lại. Điều đáng quý nhất mà tuổi trẻ có được là thời gian, nhưng rất nhiều người trẻ không biết làm gì có ích với thời gian của họ. Trên thực tế, có rất nhiều điều để làm, khi người ta còn trẻ.

(Trích "Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu" – Rosie Nguyễn)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Chỉ ra các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn 3 và nêu hiệu quả.

Câu 3. Em có đồng tình với ý kiến: *"Tuổi trẻ ngắn ngủi biết bao nhiêu"* không? Vì sao?

Câu 4. Để không nuối tiếc về khoảng thời gian đã qua, theo em chúng ta cần phải làm những điều gì?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 28

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

(1) Tuổi trẻ là đặc ân vô giá của tạo hóa ban cho bạn. Vô nghĩa của đời người là để tuổi xuân trôi qua trong vô vọng.(...) Người ta bảo, thời gian là vàng bạc, nhưng sử dụng đúng thời gian của tuổi trẻ là bảo bối của thành công. (...) Thế giới này là bạn, đất nước này là của chúng ta. Chúng ta không thể ngồi nhìn đồng bào nghèo khó mãi. Đừng ngồi quây quần thường xuyên bên góc bếp, và cũng đừng thu mình một góc trong nhà trọ nhỏ nhoi, hãy ra đi để nhìn để hiểu; đừng đắm đuối trên màn hình máy tính, trên "smartphone" bằng những câu chuyện phiếm giết thời gian, mà hãy dùng nó như một công cụ nối liền thế giới bên ngoài.

(2) Biến tri thức của loài người, của thời đại thành tri thức bản thân và cộng đồng, vận dụng vào hoạt động thực tiễn của mình. Trước mắt là tích lũy tri thức khi còn ngồi trên ghế nhà trường để mai ngày khởi nghiệp. Tự mình xây dựng các chuẩn mực cho bản thân, nhận diện cái đúng, cái sai, cái đáng làm và cái không nên làm. Trường đời là trường học vĩ đại nhất, nhưng để thành công bạn cần có nền tảng về mọi mặt, thiếu nó không chỉ chông chênh mà có khi vấp ngã.

(3) Hoạt động xã hội, đây là dòng sông cuộc đời. Phù sa sẽ về với bạn để mùa màng, cây lá tốt tươi. Đắm mình trong thực tiễn sẽ cho bạn tình yêu thương, cảm thông và trân trọng con người, để mình cố gắng sống tốt hơn, trách nhiệm hơn. Đây cũng là cách để bạn tận hiến những gì cao đẹp cho đời.

(Trích "Bài phát biểu của PGS.TS Nguyễn Văn Minh" – Hiệu trưởng Đại học sư phạm Hà Nội nhân dịp kỉ niệm ngày 26/ 03/ 2016)

Câu 1. Chỉ ra điều cần làm trước mắt được nêu trong đoạn trích.

Câu 2. Suy nghĩ của em về câu nói: *"Trường đời là trường học vĩ đại nhất, nhưng để thành công bạn cần có nền tảng về mọi mặt"*?

Câu 3. Em có cho rằng: *"Tài năng thiên bẩm chỉ là điểm khởi đầu, thành công của cuộc đời là mồ hôi, nước mắt và thậm chí là cuộc sống"* không? Vì sao?

Câu 4. Thông điệp mà em tâm đắc nhất sau khi đọc xong văn bản trên là gì? Vì sao?.

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 29

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Cuộc sống thường không diễn ra như cách chúng ta mong đợi. Đó là khi bạn trao đi yêu thương nhưng không nhận được hồi đáp; là khi bạn trao đi niềm tin nhưng nhận lại sự dối lừa; là khi bạn khao khát được cống hiến nhưng cuối cùng lại phải nhốt mình trong những "ô cửa hẹp" của cuộc đời.

Có thể bạn đang phải gánh chịu những nỗi đau - cả về thể chất lẫn tinh thần - và cho rằng cuộc đời thật bất công. Có thể bạn đang phải gánh chịu những thất bại đầu đời và cảm thấy thất vọng về cuộc sống cũng như các mối quan hệ quanh mình. Nhưng bạn thân mến, đừng vì thế mà tuyệt vọng!

Bạn có biết rằng mỗi chúng ta sinh ra đều không hoàn hảo? Ở một số người, mảnh khuyết ấy hiển hiện ngay khi họ mới chào đời bằng những khiếm khuyết trên cơ thể. Nhưng với một số người khác, mảnh khuyết ấy dần xuất hiện trong suốt cuộc đời. Nó có thể xuất hiện dưới dạng thức của những nỗi đau về mặt thể chất hay những tổn thương về mặt tinh thần. Chắc chắn đó là điều không ai trong chúng ta mong muốn. Nhưng hẳn bạn cũng biết rằng có rất nhiều điều chúng ta không được quyền quyết định trong cuộc đời này. Chúng ta không được quyền lựa chọn hoàn cảnh xuất thân của mình; không được quyền chọn lựa hình thể hay những tài năng thiên bẩm. Nhưng bù lại, cuộc sống mang đến cho ta một sự chọn lựa khác, đó là quyết định về thái độ sống của mình. Bạn luôn có hai chọn lựa: hoặc dũng cảm đối mặt để chinh phục thử thách hoặc lảng tránh và buông xuôi tất cả. Mỗi lựa chọn sẽ mở ra cho bạn một con đường. Hoặc con đường ấy sẽ dễ dàng và phần thưởng duy nhất bạn nhận được chính là sự dễ dàng đó. Hoặc bạn sẽ đi trên một con đường gập ghềnh thử thách, nhưng luôn có ánh sáng của tình yêu và niềm tự hào trong mỗi bước chân, với phần thưởng là sự hài lòng và hạnh phúc đang chờ bạn ở cuối con đường.

(Theo Hạt giống tâm hồn dành cho tuổi teen, tập 2-Nhiều tác giả, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2: Chỉ ra và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ trong câu*: Đó là khi bạn trao đi yêu thương nhưng không nhận được hồi đáp; là khi bạn trao đi niềm tin nhưng nhận lại sự dối lừa; là khi bạn khao khát được cống hiến nhưng cuối cùng lại phải nhốt mình trong những "ô cửa hẹp" của cuộc đời.*

Câu 3: Trình bày suy nghĩ của em về ý kiến sau *Chúng ta không được quyền lựa chọn hoàn cảnh xuất thân của mình; không được quyền chọn lựa hình thể hay những tài năng thiên bẩm?*

Câu 4: Em chọn lựa con đường nào sau đây: *Hoặc dũng cảm đối mặt để chinh phục thử thách hoặc lảng tránh và buông xuôi tất cả.* Nêu rõ lí do tại sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 30

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc với những người xung quanh là một liều thuốc diệu kì giúp con người lấy lại cân bằng mỗi khi gặp khó khăn. Tuy nhiên, đôi lúc người ta lại nhầm lẫn giữa chia sẻ suy nghĩ với người khác với suy nghĩ theo người khác.

Trong mối quan hệ chia sẻ bình đẳng, ta có tư duy độc lập, biết cách làm chủ nó và chia sẻ cởi mở những suy nghĩ đó. Tuy nhiên, trong mối quan hệ sẻ chia một chiều, ta thường để bản thân choáng ngợp bởi những suy nghĩ của người khác. Thay vì đưa ra chính kiến và cảm nhận của riêng mình, ta lại bị cuốn theo lối suy nghĩ của họ để rồi không còn giữ được lập trường của mình.

Trong mọi mối quan hệ, sự tương trợ là điều rất cần thiết. Ta có thể nhờ người khác giúp đỡ nhưng không để mình trở thành cái bóng của họ bởi cuộc sống của ta là do chính ta quyết định. Khi khoác lên mình chiếc mặt nạ hòng thu hút tình cảm và sự quan tâm của người khác, ta sẽ đánh mất điều quan trọng nhất, đó là con người thật của mình.

Hãy sống thật với chính mình, bởi đó là chìa khóa đưa ta đến hạnh phúc. Hãy làm bất kì điều gì ta cho là nên làm, vì chính ta mới là người quyết định cuộc sống của bản thân. Bên cạnh đó, cũng không cần bào chữa hay giải thích gì về mình; không cần sự cho phép của bất cứ ai để được là chính mình. Ta có thể sống hạnh phúc với con người thật của mình và hãy nghĩ tốt về bản thân, bất kể người khác nhìn nhận thế nào chăng nữa."

(Trích *"Quên hôm qua sống cho ngày mai"* – Tian Dayton)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2. Vì sao chúng ta cần phải có *tư duy độc lập* ?

Câu 3. Em hiểu như thế nào về ý kiến: *"Khi khoác lên mình chiếc mặt nạ hòng thu hút tình cảm và sự quan tâm của người khác, ta sẽ đánh mất điều quan trọng nhất, đó là con người thật của mình."*

Câu 4. Thông điệp mà em tâm đắc nhất trong văn bản trên là gì? Vì sao?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....